

**NHÀ THIẾU NHI QUẬN 5**

---

**Lớp tập huấn**

**NGHI THỨC NGHI LỄ  
ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG  
HỒ CHÍ MINH  
HÈ 2008**



# NHÀ THIẾU NHI QUẬN 5

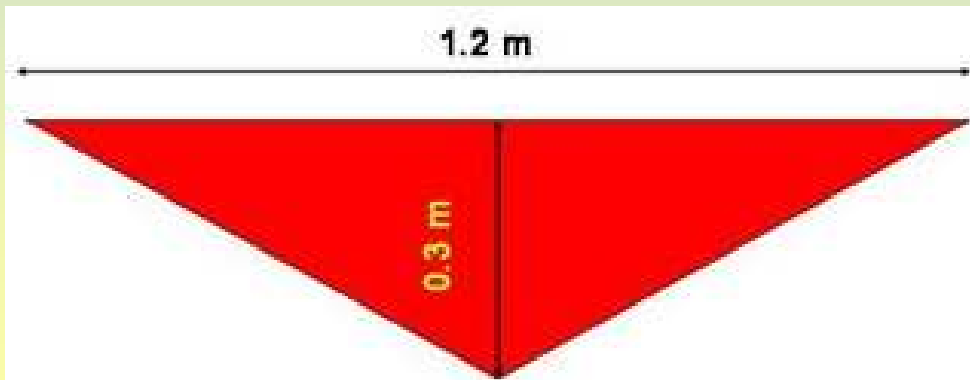
---

## Tập huấn

### NGHI THỨC ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

Thực hiện: *Nguyễn Ngọc Lâm*

# CÁC BIỂU TRƯNG CỦA ĐỘI



# Cờ Đội



- Nền đỏ
- Hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba ( $\frac{2}{3}$ ) chiều dài.
- Ở giữa có hình huy hiệu Đội.
- Đường kính bằng hai phần năm ( $\frac{2}{5}$ ) chiều rộng cờ

# Huy hiệu Đội



- Hình tròn,
- Đường kính 1,5cm: ở trong có hình măng non trên nền cờ đỏ sao vàng.
- Ở dưới có băng chữ “Sẵn sàng”

# Đội ca

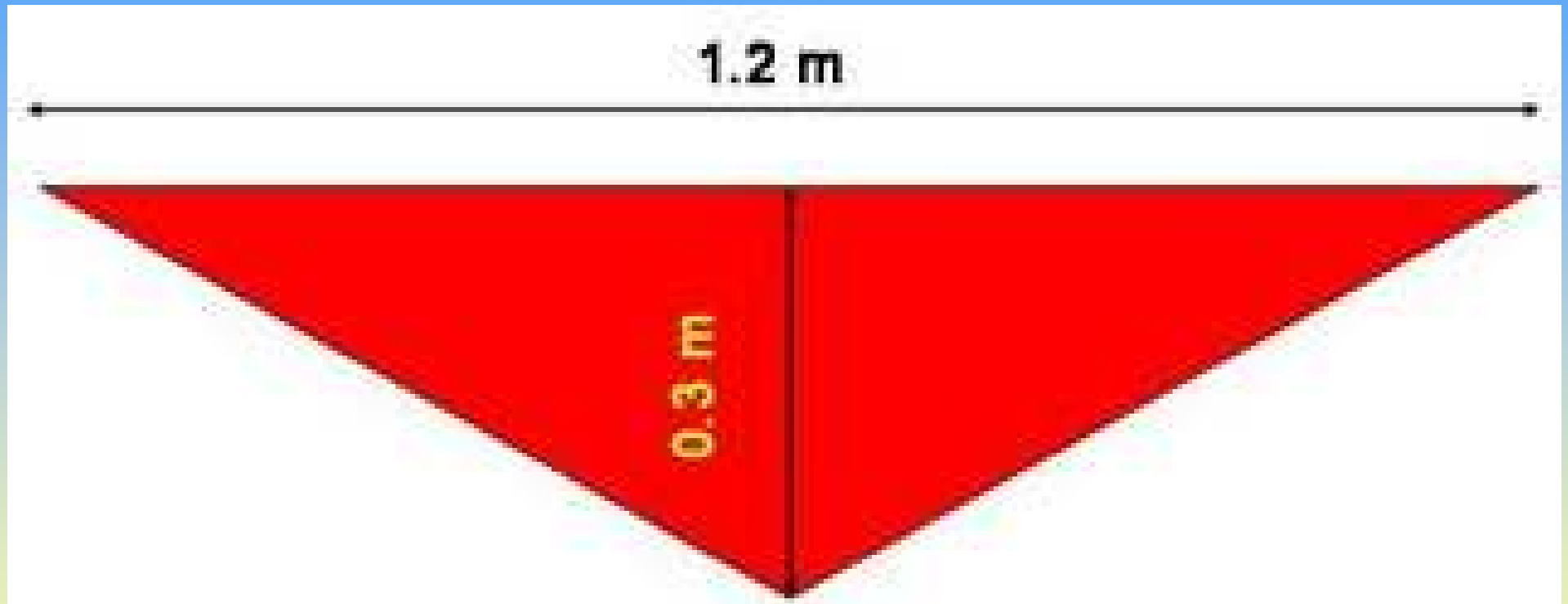
## CÙNG NHAU TA ĐI LÊN

*Nhạc sĩ: Phong Nhã*

Cùng nhau ta đi lên theo bước Đoàn thanh niên đi lên, cố gắng xứng đáng cháu ngoan Bác Hồ. Lời thề ta ghi sâu mãi mãi, trong tim không phai quyết xứng danh thiếu niên anh dũng nước nhà.

**ĐK:** *Tiến quyết tiến dưới Quốc kỳ thắm tươi, anh em ta yêu nước Tổ quốc suốt đời, cùng yêu nhân dân yêu chuộng lao động tăng gia thi đua học tập ngày một tiến xa*

# Khăn quàng đỏ



- Băng vải màu đỏ
- May theo tỉ lệ qui định : Chiều cao bằng  $\frac{1}{4}$  cạnh đáy

# Cấp hiệu và chỉ huy đội

- Cấp hiệu Đội có hình chữ nhật đứng, khổ 5cm x 6cm, hai góc ở dưới tròn, nền màu trắng, ở trong có sao đỏ và vạch đỏ. Mỗi sao đỏ có đường kính 0,8cm, mỗi vạch đỏ kích thước 0,5cm x 4cm.

- Phân biệt các cấp chỉ huy Đội như sau :

- |                               |                     |
|-------------------------------|---------------------|
| +Phân đội trưởng              | : Hai sao một vạch. |
| +Phân đội phó                 | : Một vạch một sao. |
| +Chi đội trưởng               | : Hai sao hai vạch. |
| +Chi đội phó                  | : Một sao hai vạch. |
| +Ủy viên Ban chỉ huy chi đội  | : Hai vạch.         |
| +Liên đội trưởng              | : Hai sao ba vạch.  |
| +Liên đội phó                 | : Một sao ba vạch.  |
| +Ủy viên Ban chỉ huy liên Đội | : Ba vạch.          |



# Cấp hiệu đội

## Cấp Phân đội

### Phân đội trưởng



*Hai sao một vạch.*

### Phân đội phó



*Một sao một vạch.*

# Cấp hiệu đội

## Cấp Chi đội

**Chi đội trưởng**



*Hai sao hai vạch.*

**Chi đội phó**



*Một sao hai vạch.*

# Cấp hiệu đội

## Cấp Liên đội

**Liên đội trưởng**



*Hai sao ba vạch.*

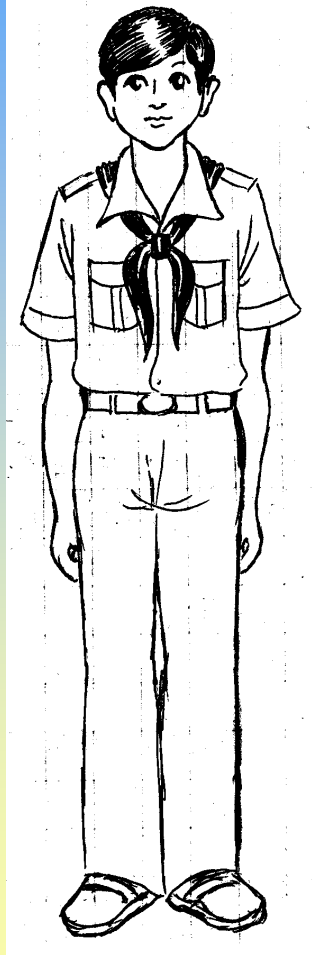
**Liên đội phó**



*Một sao ba vạch.*

# Đồng phục đội viên

## Đội viên nam



*Áo sơ mi màu trắng.  
Quần màu xanh tím than.*

## Đội viên nam



*Áo sơ mi màu trắng.  
Quần hoặc váy màu xanh  
tím than.*

## Lưu ý:

*Chỉ có Chỉ huy Đội (Chỉ đội trưởng và 4 phân đội trưởng ) là được đeo băng chéo.*



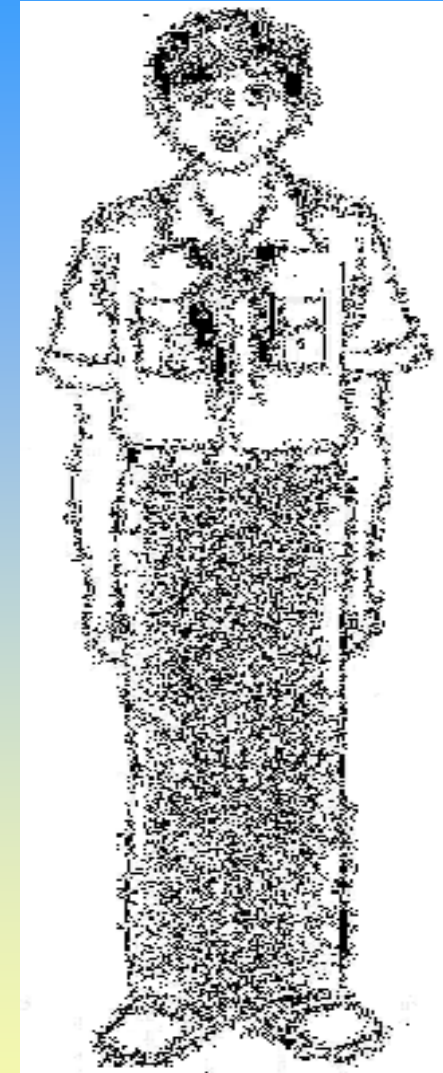
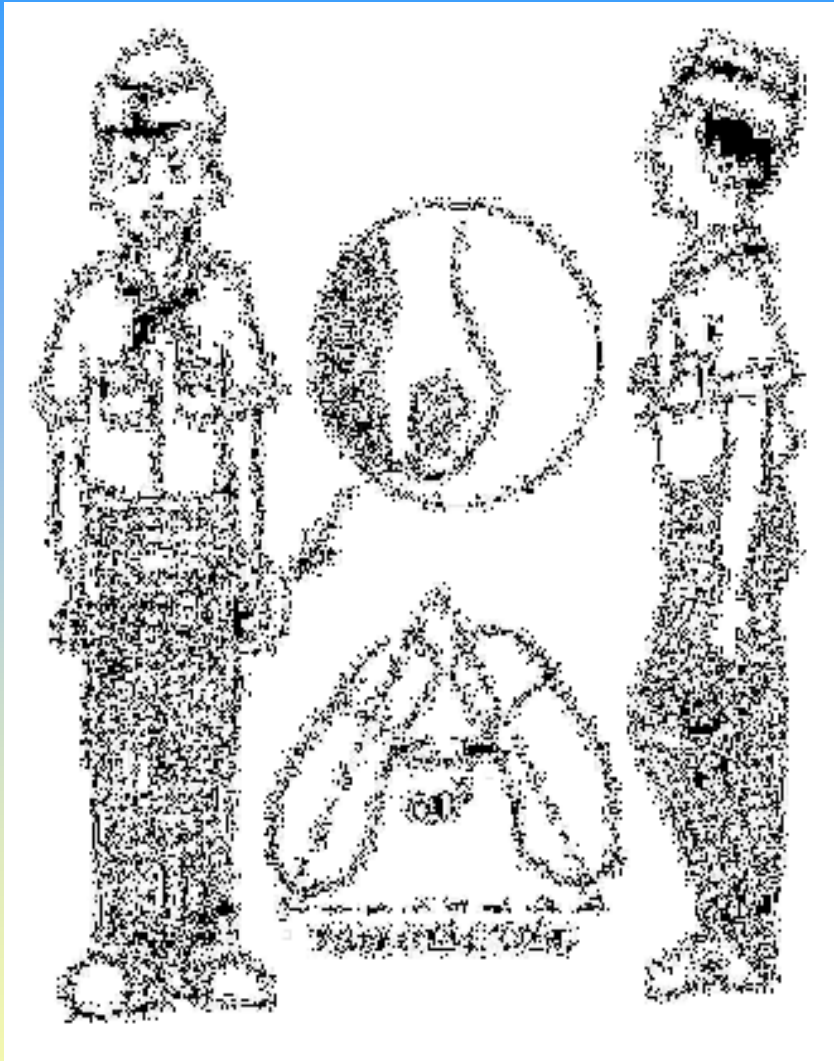
# NGHI THỰC ĐỘI



CÁC ĐỘNG TÁC CÁ NHÂN TẠI CHỖ

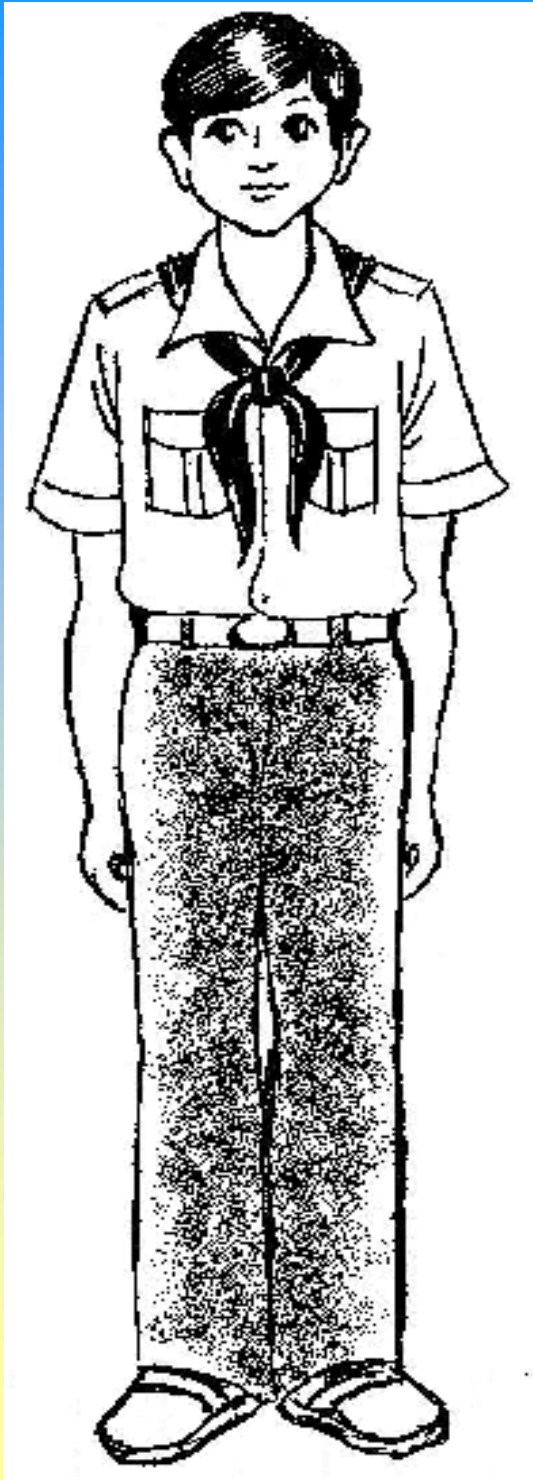


# ĐỨNG NGHIÊM



- Đứng nghiêm: người ở tư thế đứng, khi có lệnh “nghiêm!”. Người đứng thẳng, mắt nhìn thẳng hai tay thẳng khép sát thân người, bàn tay nắm tự nhiên, hai chân thẳng khép sát, hai bàn chân tạo thành hình chữ V (góc 60 độ)

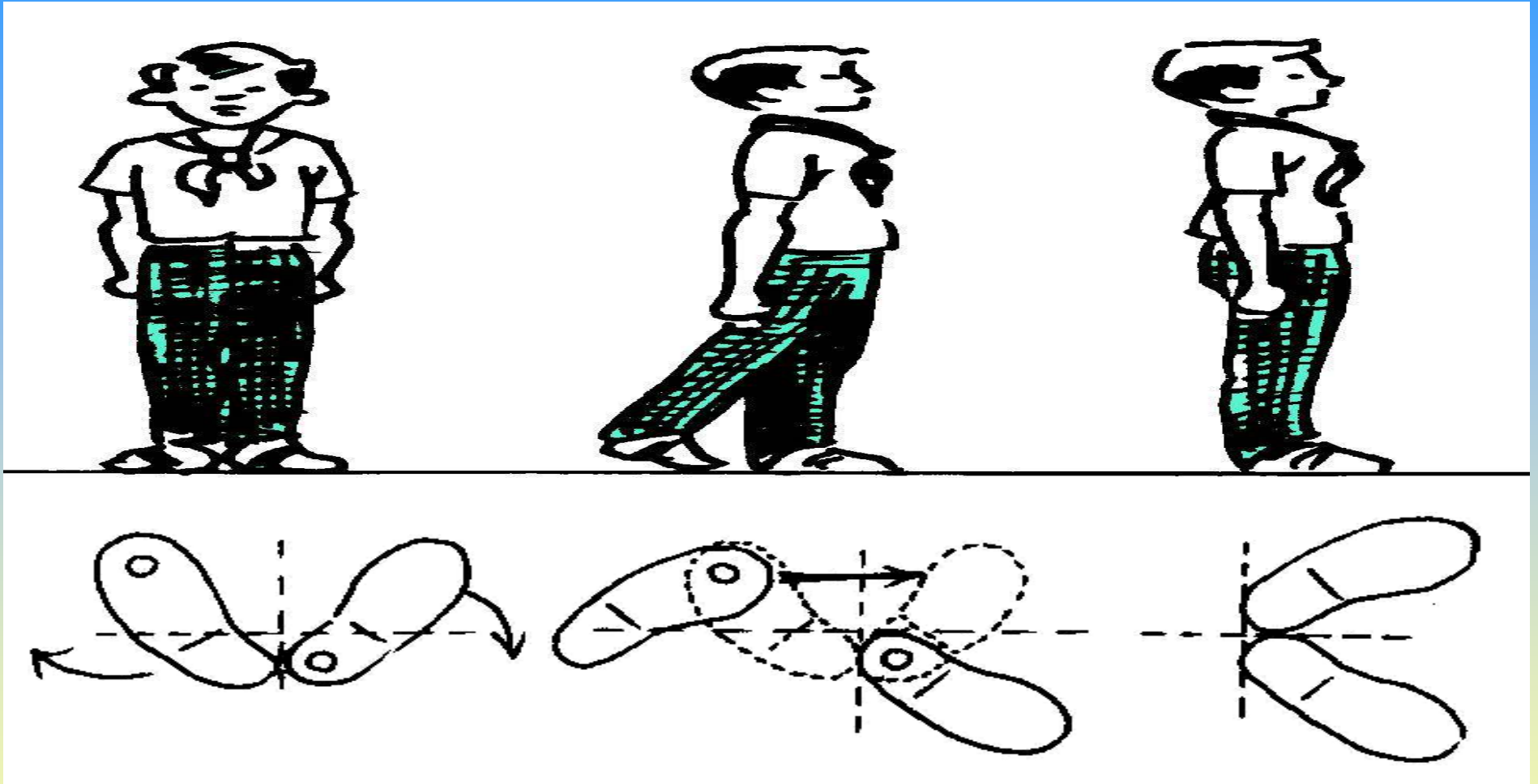




# ĐỨNG NGHỈ

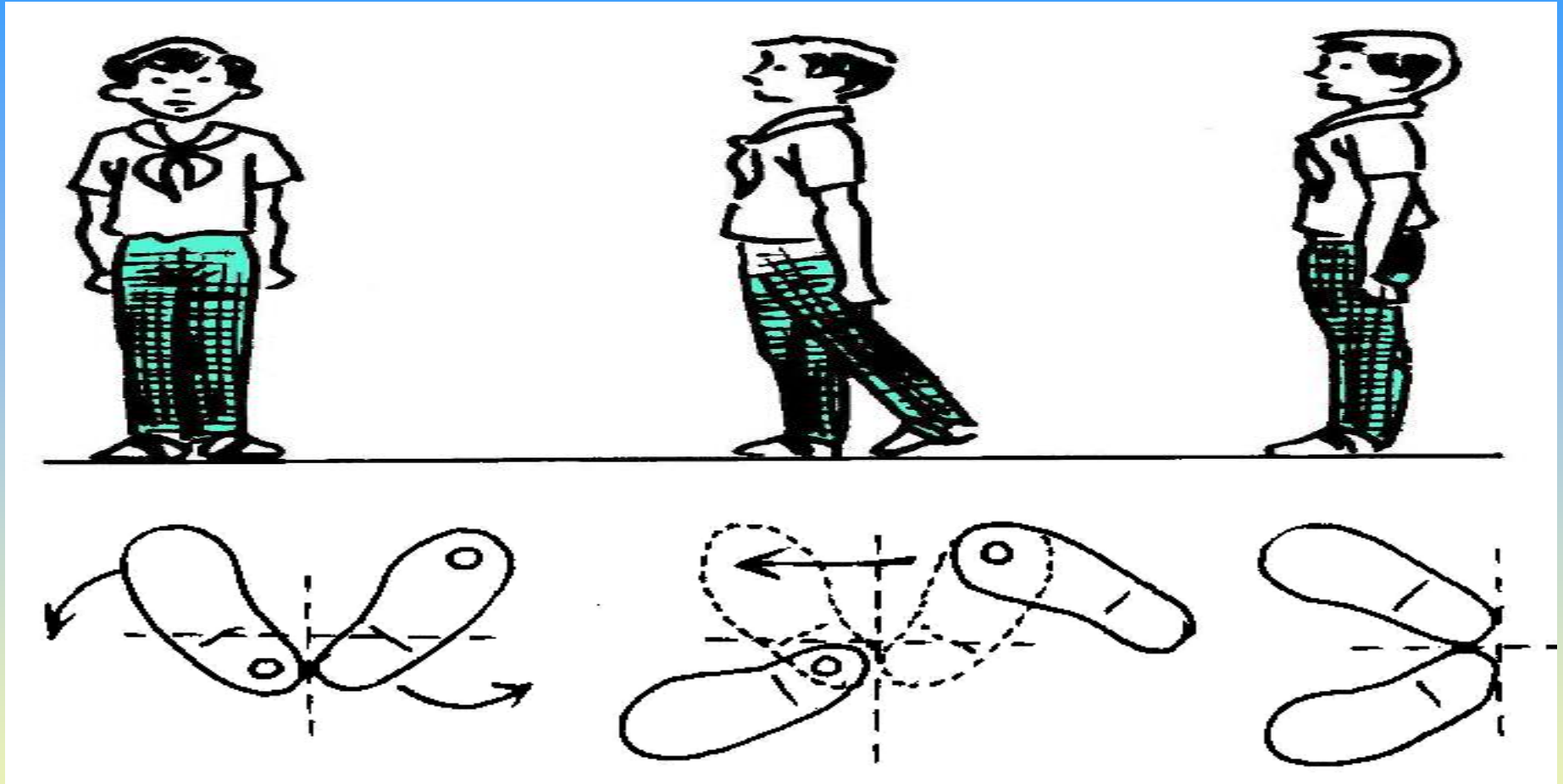
Đứng nghỉ: người ở tư thế đứng, khi có lệnh “nghỉ” hai tay để thẳng thoải mái, chân trái hơi chùng xuống, trọng tâm dồn vào chân phải, khi mỏi có thể đổi chân

# QUAY BÊN TRÁI



Quay bên trái: khi có lệnh “Bên trái – quay!” sau động lệnh “quay!” người đứng nghiêm, lấy gót chân trái làm trụ, mũi chân phải làm điểm đỡ, quay người sang phía trái một góc 90 độ, sau đó rút chân phải lên, trở về tư thế đứng nghiêm.

# QUAY BÊN PHẢI



Quay bên phải: khi có lệnh “Bên phải – quay!” sau động lệnh “quay!” người đứng nghiêm, lấy gót chân phải làm trụ, mũi chân trái làm điểm đỡ, quay người sang phía phải một góc 90 độ, sau đó rút chân trái lên, trở về tư thế đứng nghiêm.

# QUAY ĐẰNG SAU

Quay đằng sau: khi có lệnh “Đằng sau – quay” sau động lệnh “quay!” lấy gót chân phải làm trụ, mũi chân trái làm điểm đỡ, xoay người sang phía bên phải một góc 180 độ, sau đó rút chân trái lên, trở về tư thế nghiêm.

# DẬM CHÂN



• Dậm chân tại chỗ: khi có lệnh “Dậm chân – dậm!”, sau động lệnh “dậm!” bắt đầu bằng chân trái, dậm theo nhịp đếm 1212... hoặc nhịp còi, trống, nhưng không chuyển vị trí. Khi đặt chân xuống đất, mũi chân đặt trước rồi đến gót chân. Tay phải vung về phía trước, bàn tay cao ngang thắt lưng, tay trái vung thẳng về phía sau. Khi có hiệu lệnh “Đứng lại – đứng!” (động lệnh “đứng” rơi vào chân phải), đội viên dậm chân thêm một nhịp, kéo chân phải về tư thế đứng nghiêm.

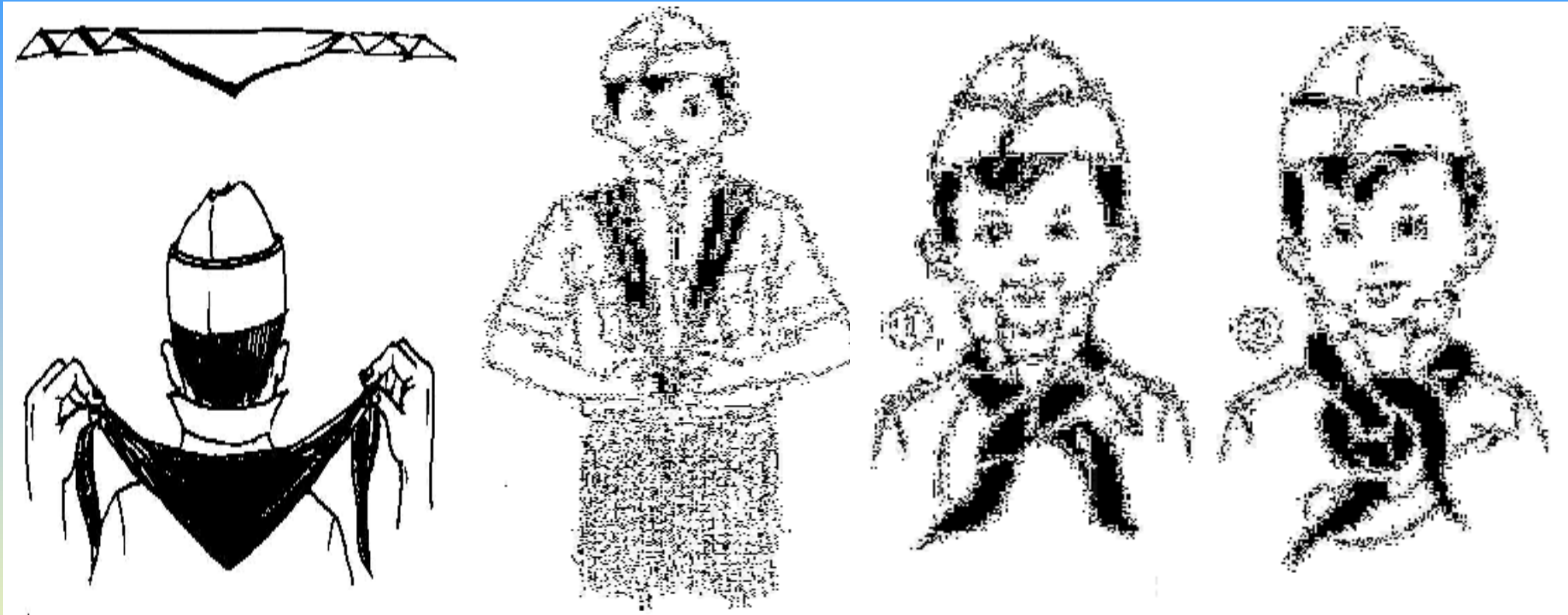


# CHẠY TẠI CHỖ



•Chạy tại chỗ: khi có khẩu lệnh: “Chạy tại chỗ- chạy!”, sau động lệnh “chạy!”, bắt đầu bằng chân trái theo nhịp còi hoặc lời hô, nhưng không chuyển vị trí. Hai cánh tay co tự nhiên, lòng bàn tay hướng vào thân người, bàn tay nắm, đánh nhẹ ở tư thế thoải mái và vùng dọc theo hướng chạy. Khi có lệnh “Đứng lại – đứng!” (động lệnh đứng rơi vào chân phải), đội viên chạy thêm 3 nhịp nữa. Dậm chân phải về tư thế nghiêm.

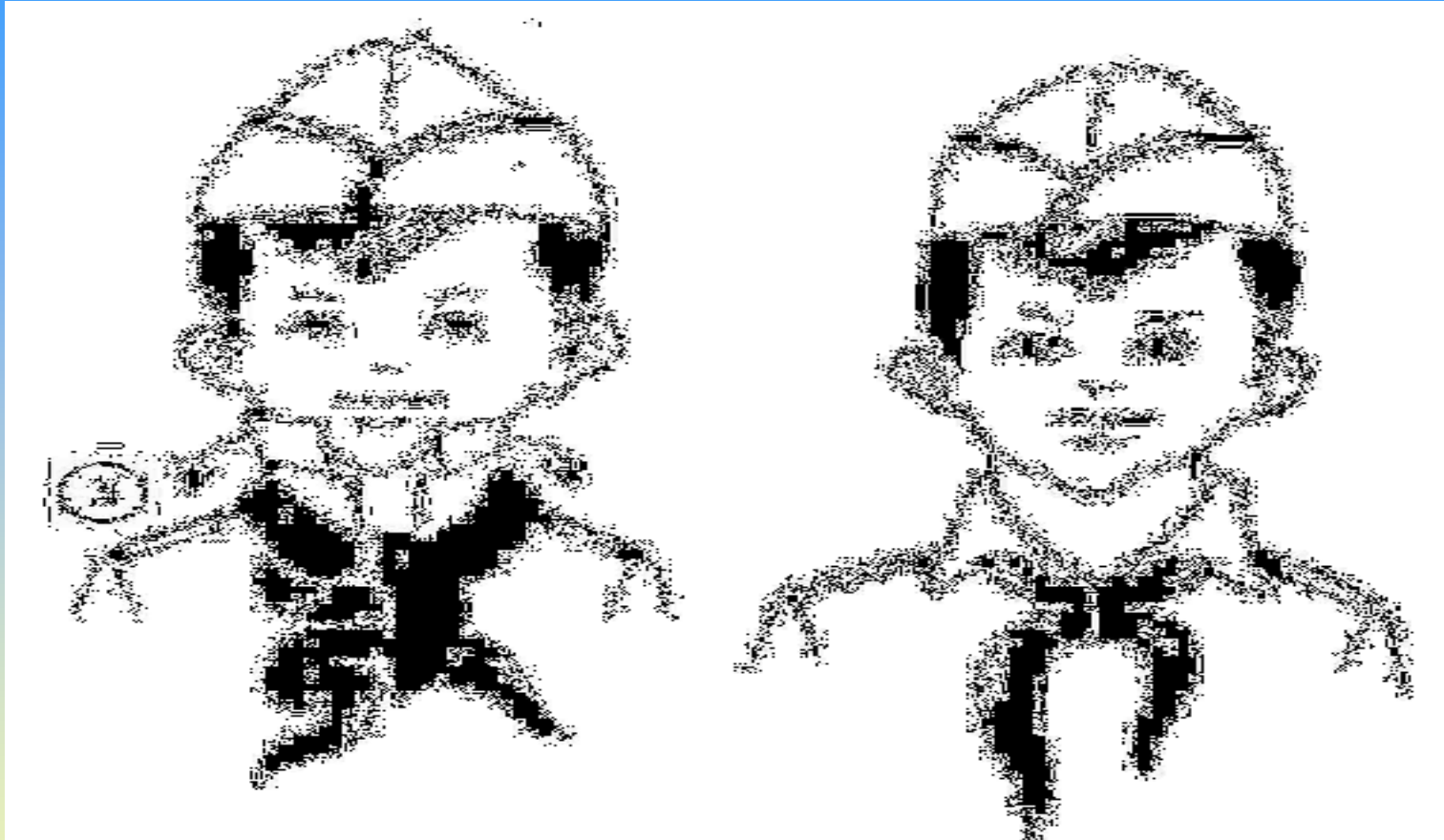
# THẮT KHĂN QUÀNG



Dựng cổ áo lên, gấp xếp đôi chiều cạnh đáy khăn (gấp hình rẽ quạt) còn khoảng 15 cm, đặt khăn vào cổ áo, so 2 đầu khăn bằng nhau, đặt dải khăn bên trái lên trên dải khăn bên phải.

Vòng đuôi khăn bên trái vào trong, đưa lên trên và

# THẮT KHĂN QUÀNG

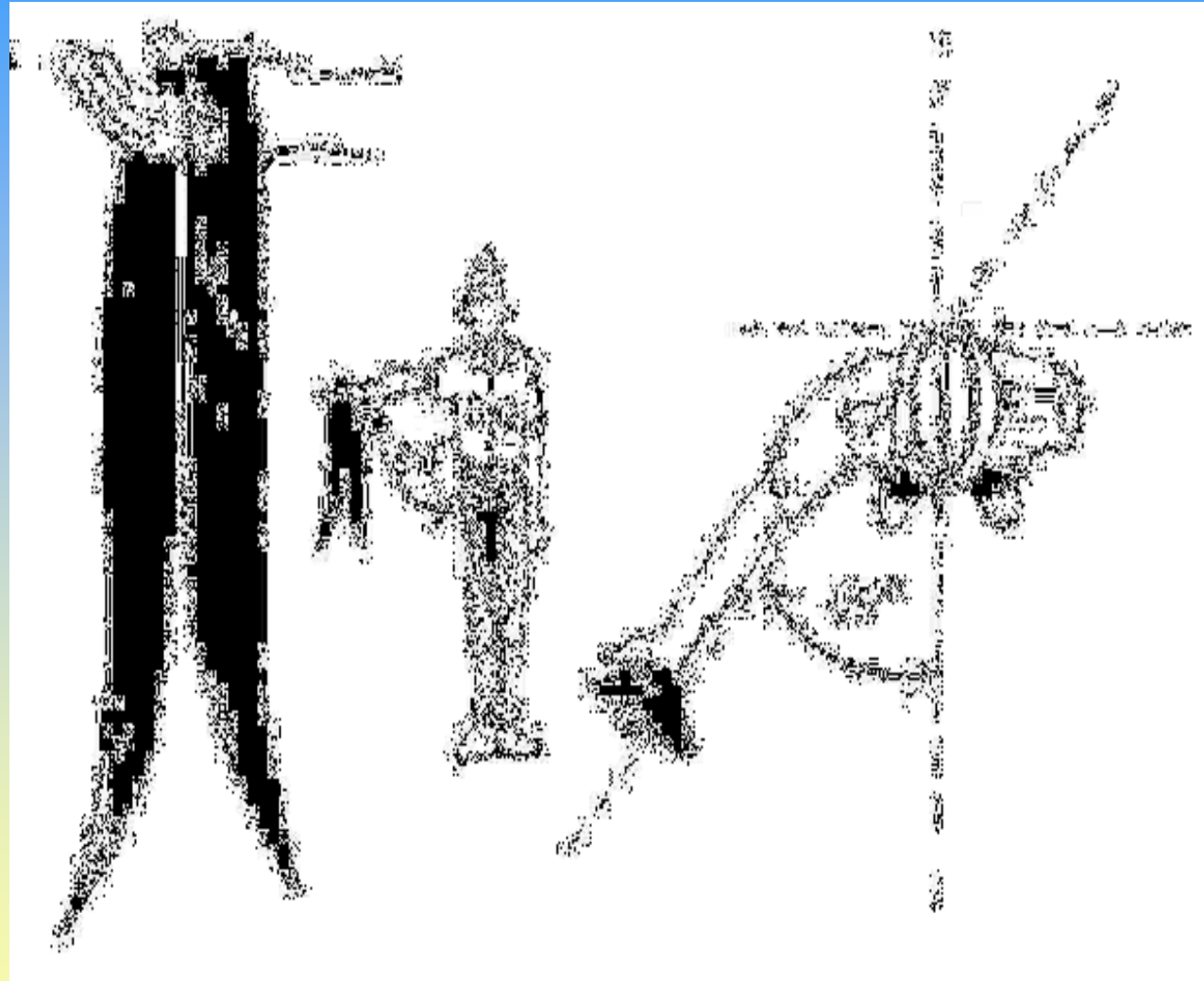
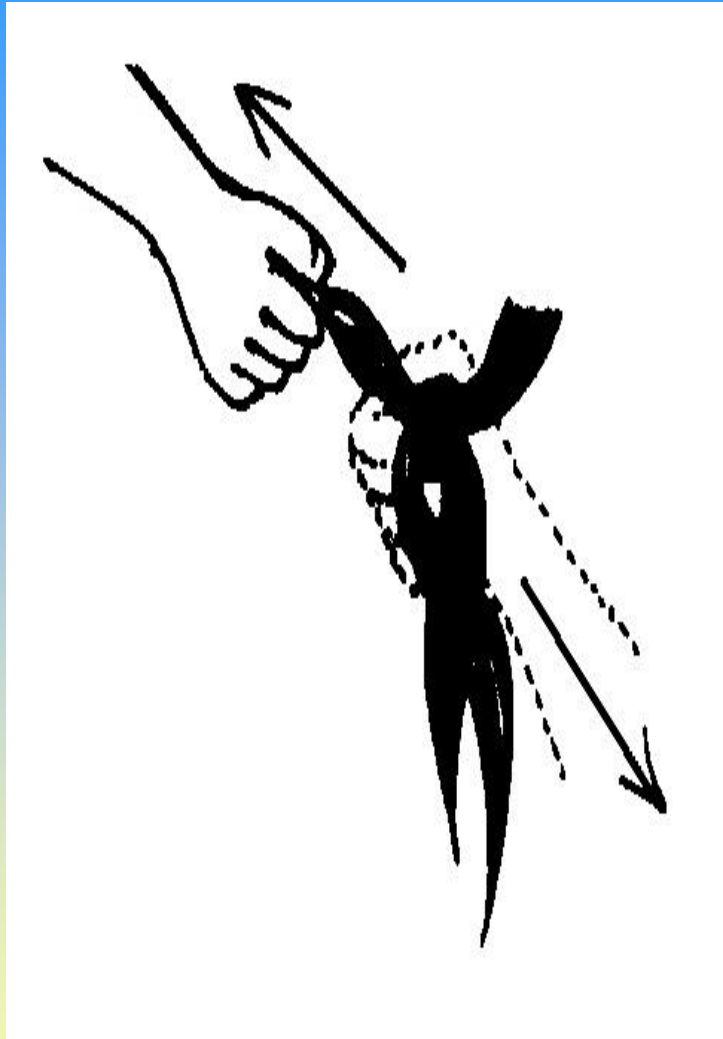


Lấy đuôi khăn bên trái, vòng từ trái sang phải và buộc tiếp thành nút (từ phải sang trái) với dải khăn bên phải.

Thắt nút khăn, chỉnh cho 2 dải khăn trên và dưới nút khăn xòe ra, sửa nút khăn vuông vắn, bẻ cổ

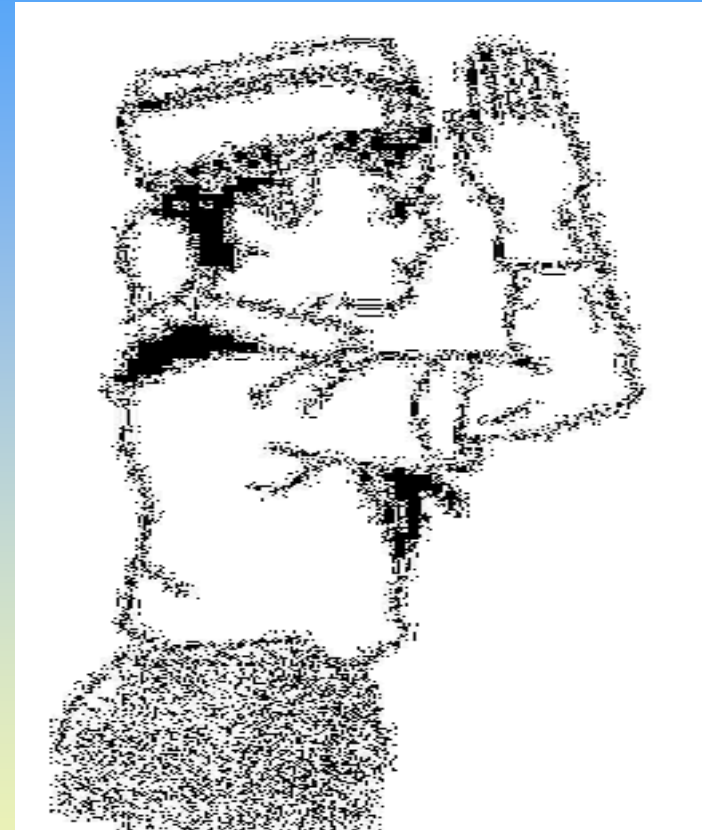
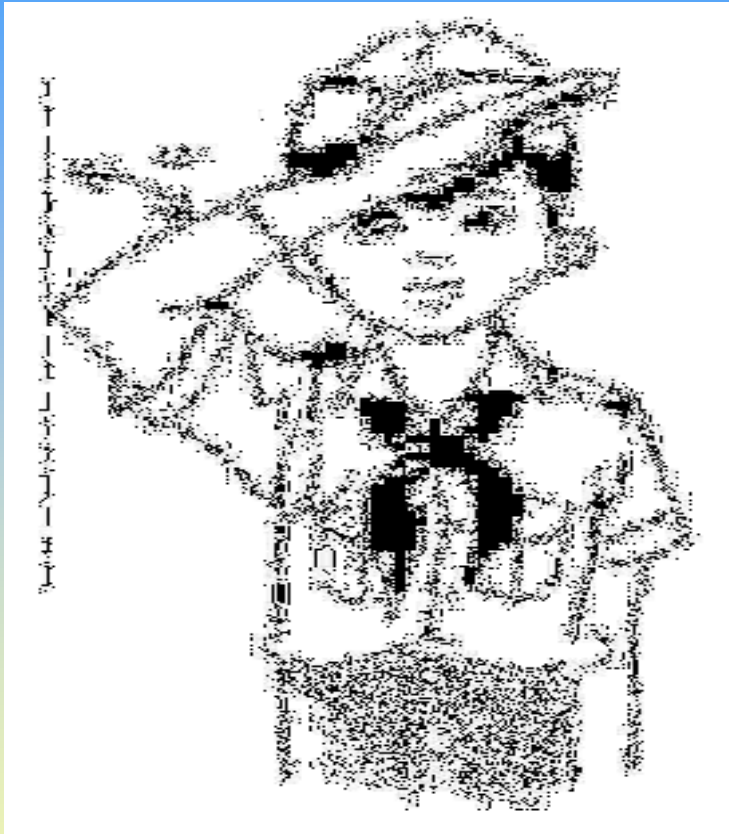


# THÁO KHĂN QUÀNG



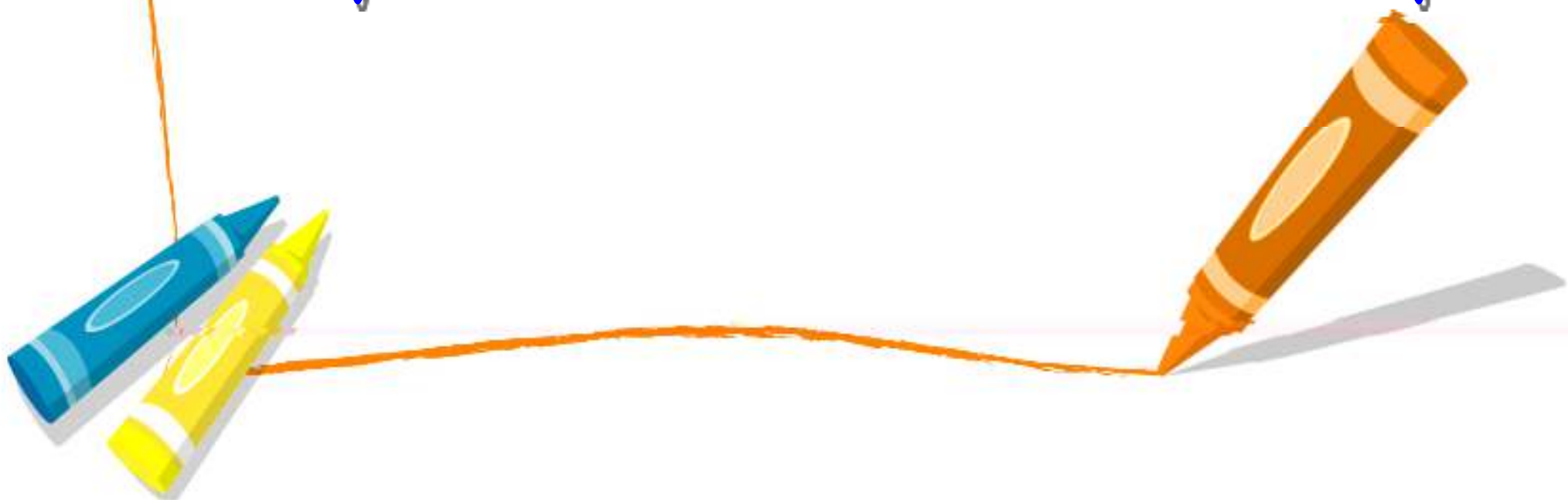
Tay trái cầm nút khăn, tay phải cầm dải khăn phải phía trên nút, rút khăn ra.

# CHÀO KIỂU ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

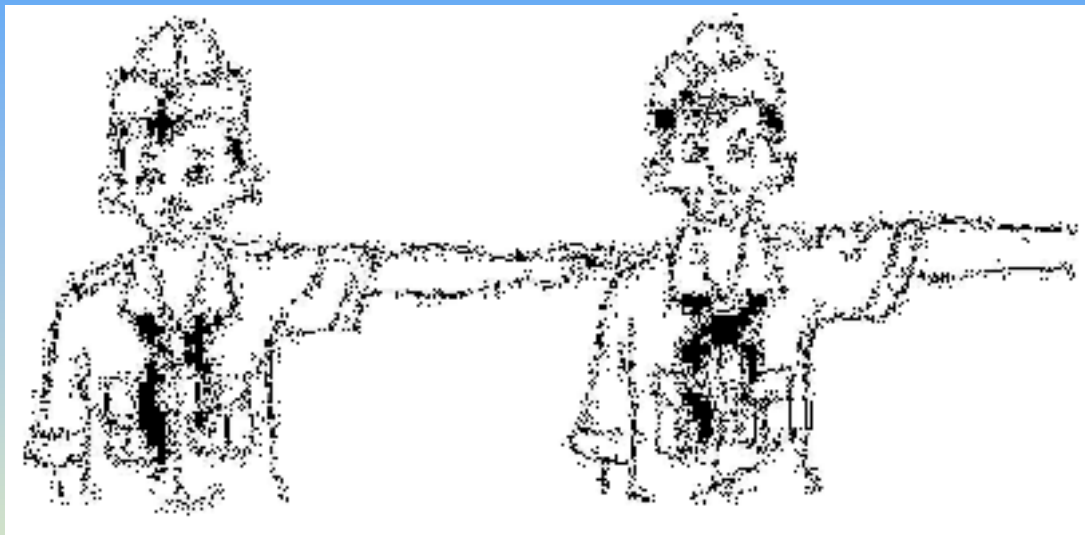


Đội viên đứng ở tư thế nghiêm, mắt hướng về phía chào, chào bằng tay phải, các ngón tay khép kín giơ lên đỉnh đầu cách trán khoảng 5 cm, bàn tay thẳng với cánh tay dưới, khuỷu tay chếch ra phía trước tạo với thân người 1 góc khoảng  $130^0$ .

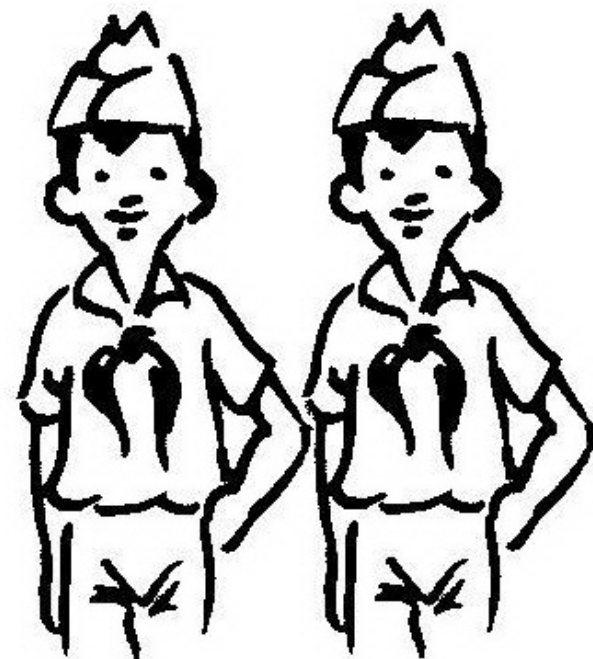
ĐÔI NGƯỜI TÌNH TẠI



# CÁCH SƠ CỤ LY TRONG ĐỘI HÌNH



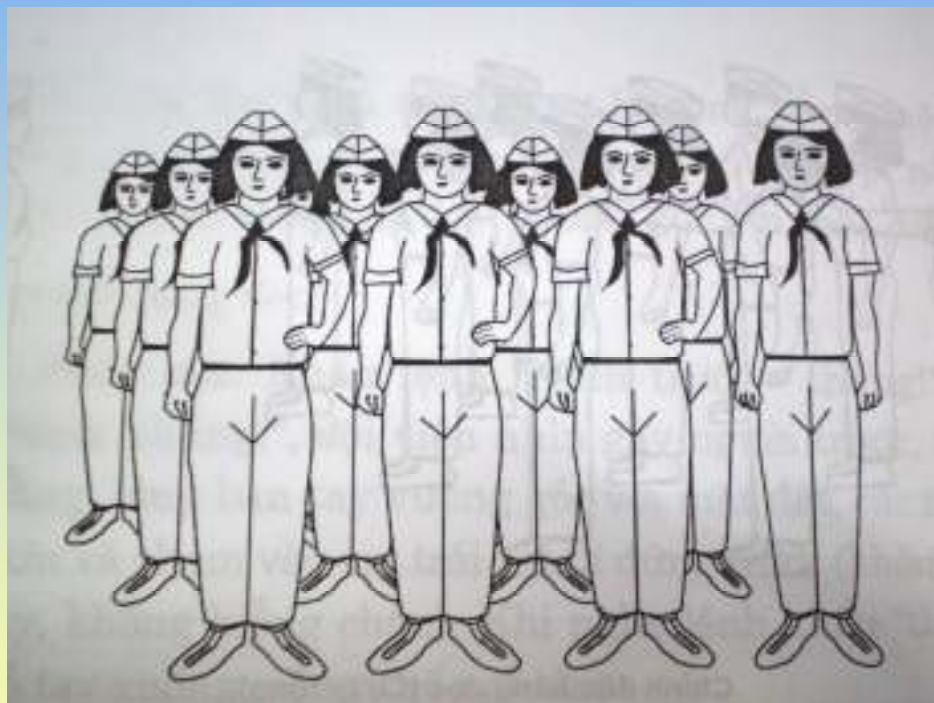
Cự ly rộng



Cự ly hẹp

# SƠ HÀNG

## ĐỘI HÌNH HÀNG DỌC



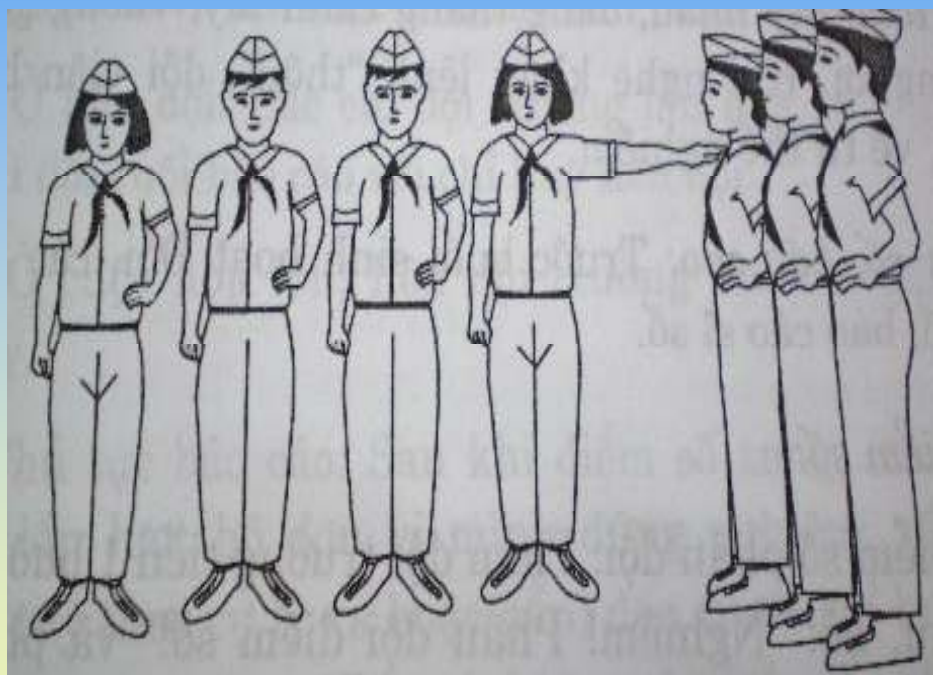
Cự ly hẹp



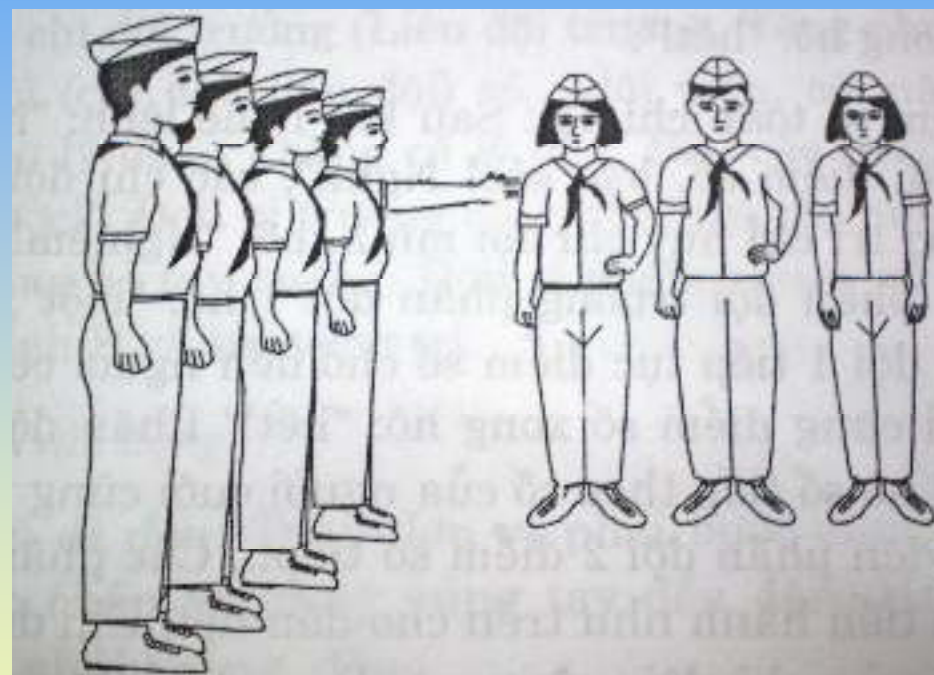
Cự ly rộng



# SƠ HÀNG ĐỘI HÌNH CHỮ U

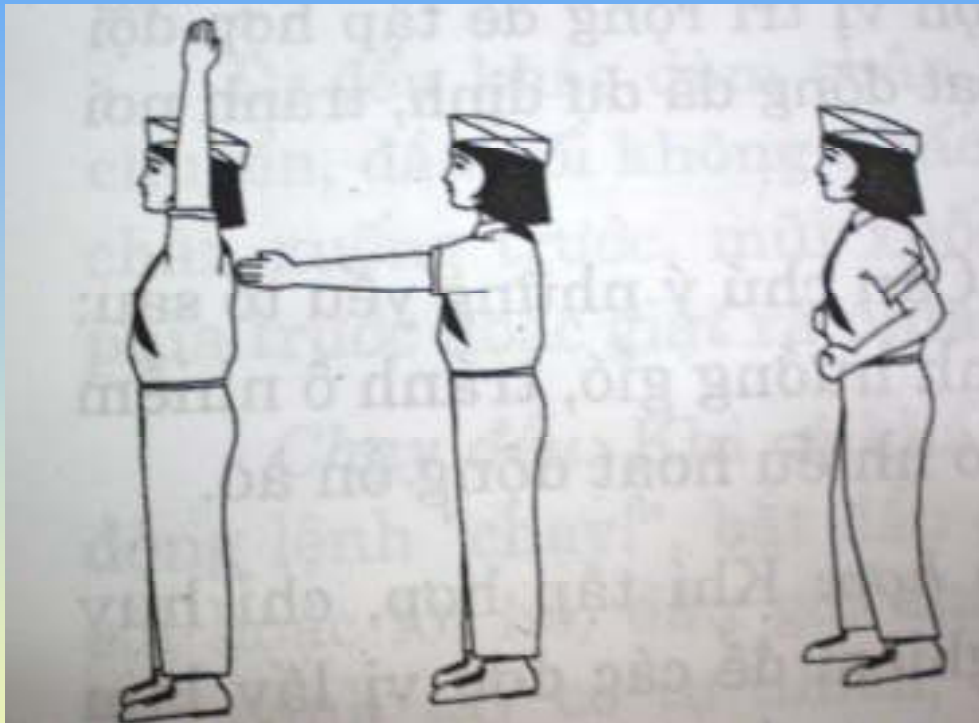


Phân đội 1 và 2

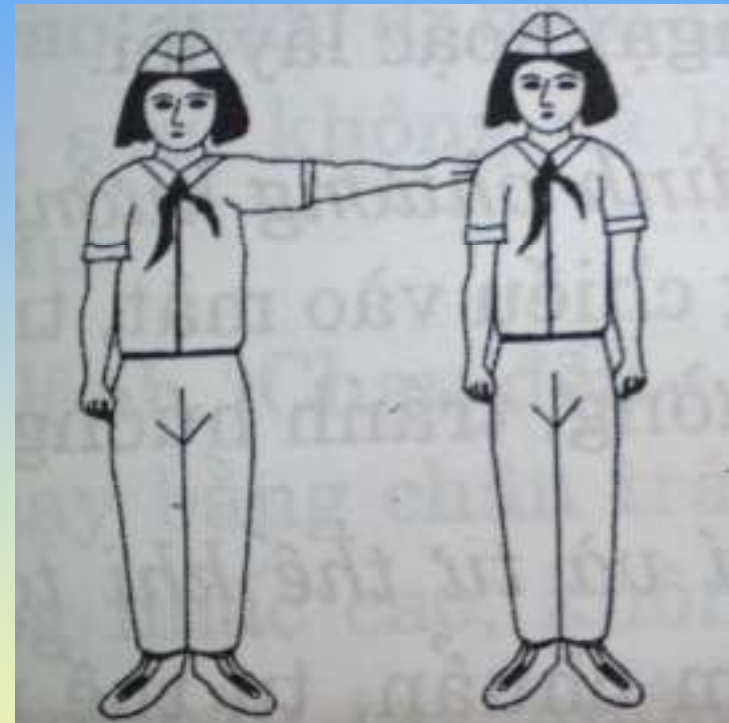


Phân đội 3 và 4

# **VỊ TRÍ CHỈ HUY TẬP HỢP CÁC ĐỘI HÌNH**

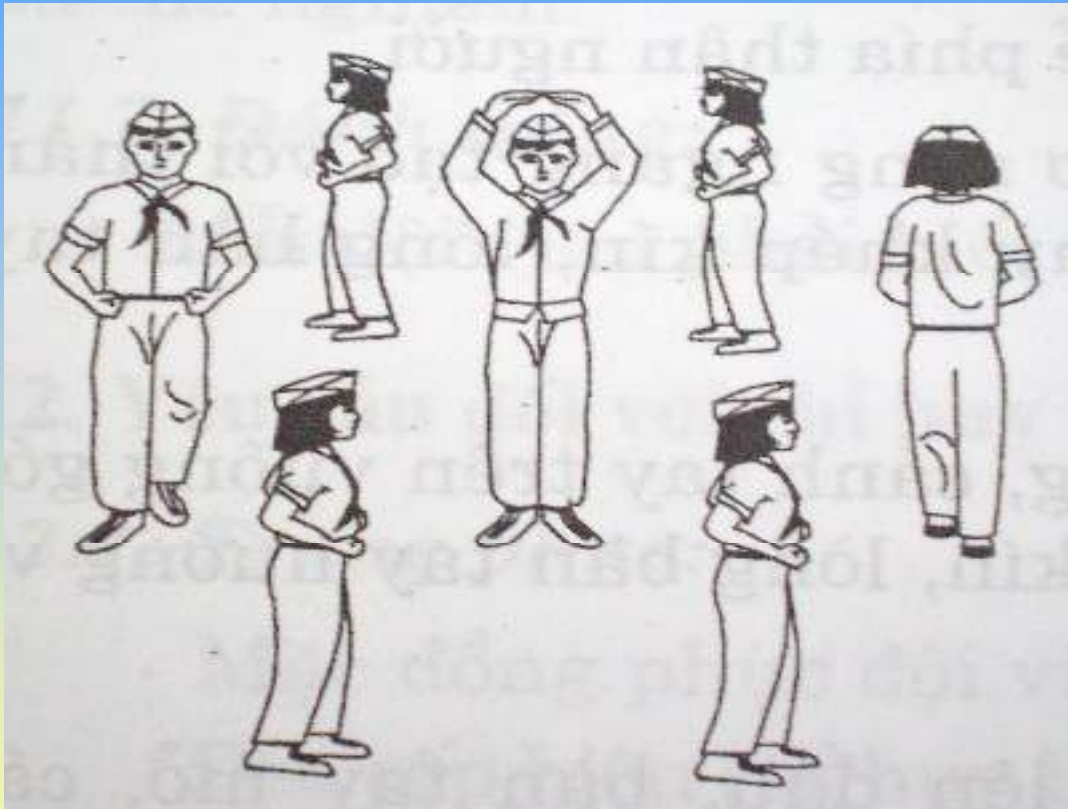


**Hàng dọc**



**Hàng ngang**

# **VỊ TRÍ CHỈ HUY TẬP HỢP CÁC ĐỘI HÌNH**



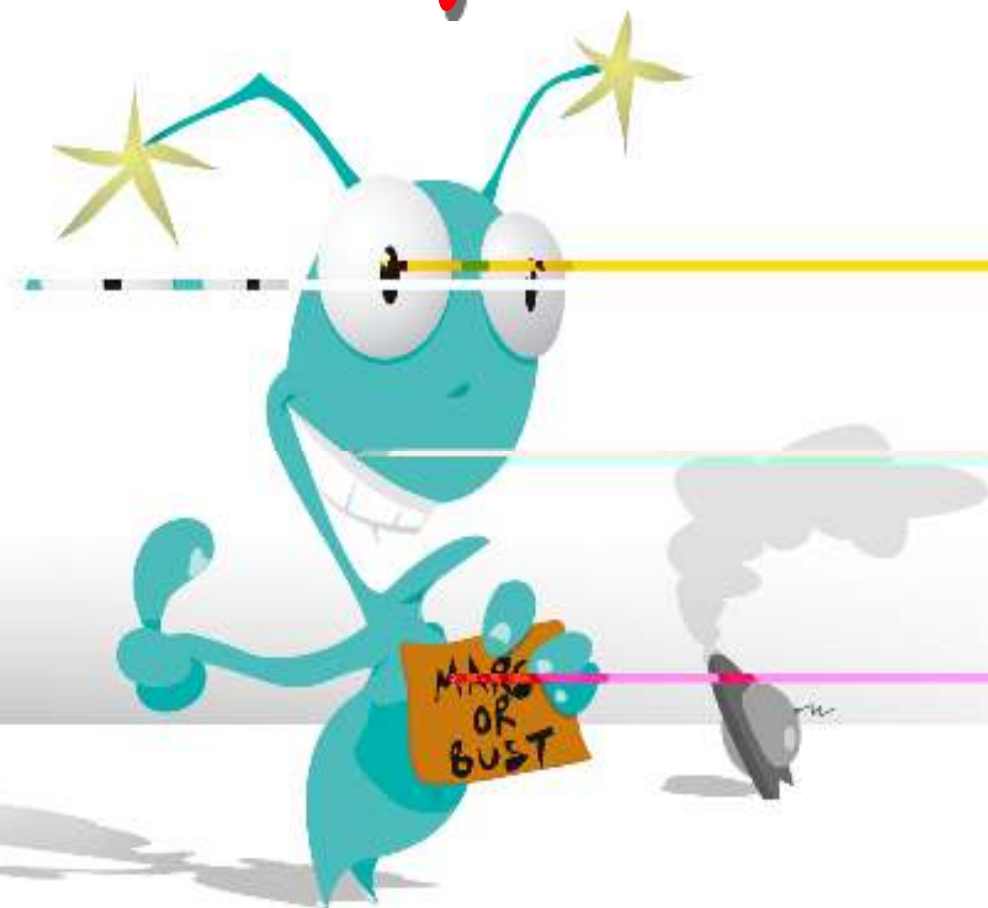
**Vòng tròn**



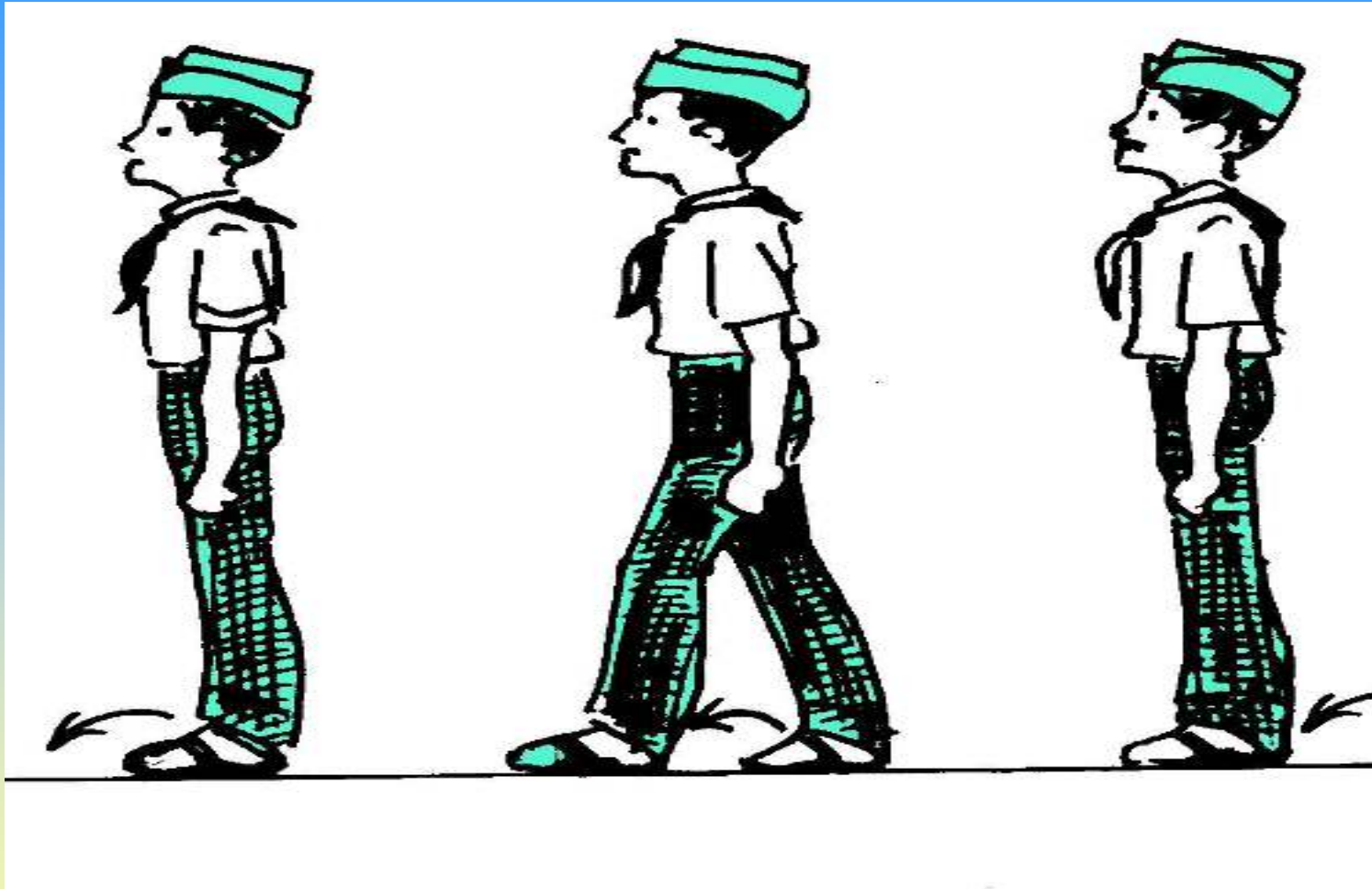
**Chữ U**



# CÁC ĐỘNG TÁC DI ĐỘNG

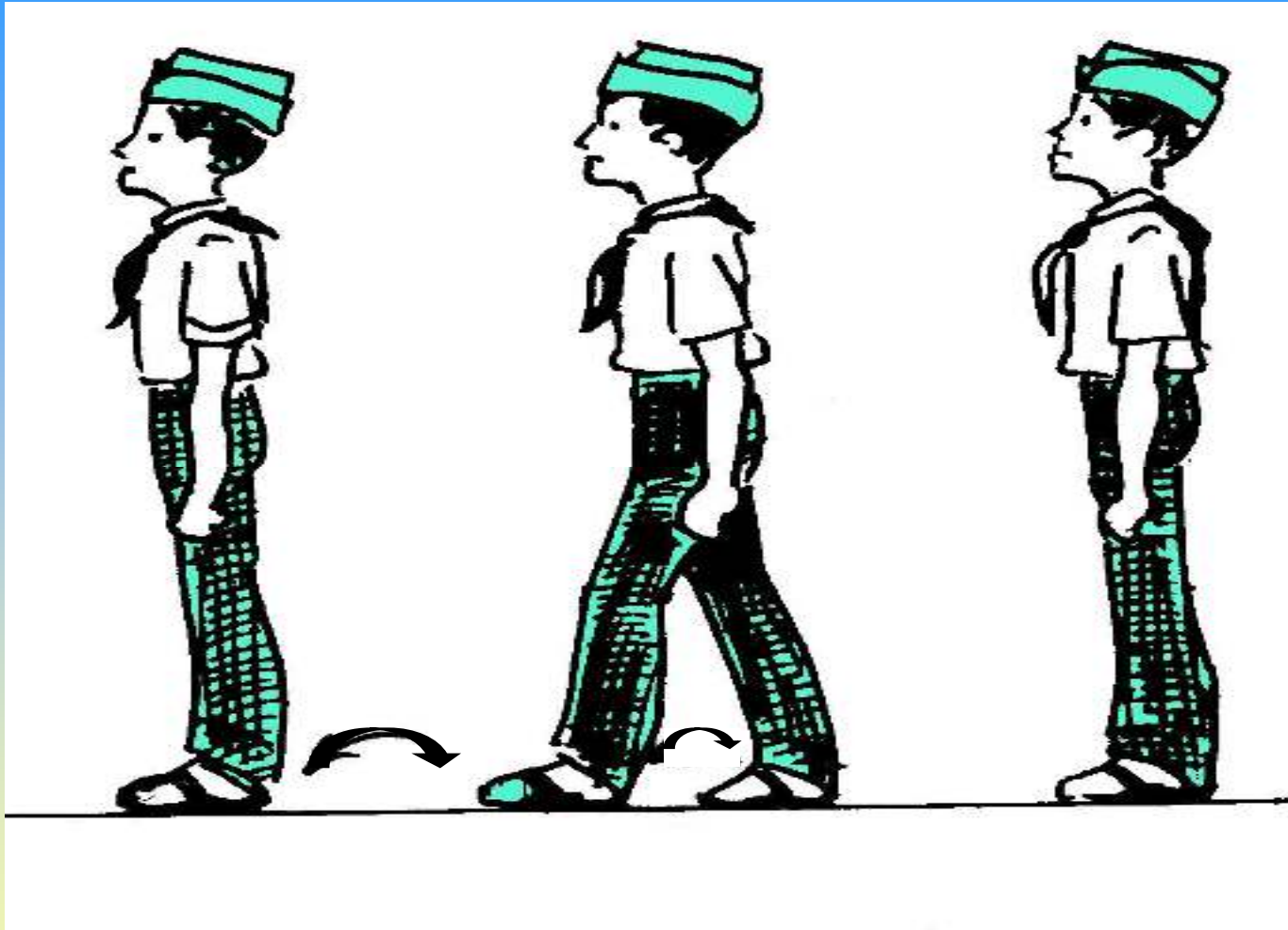


# TIẾN



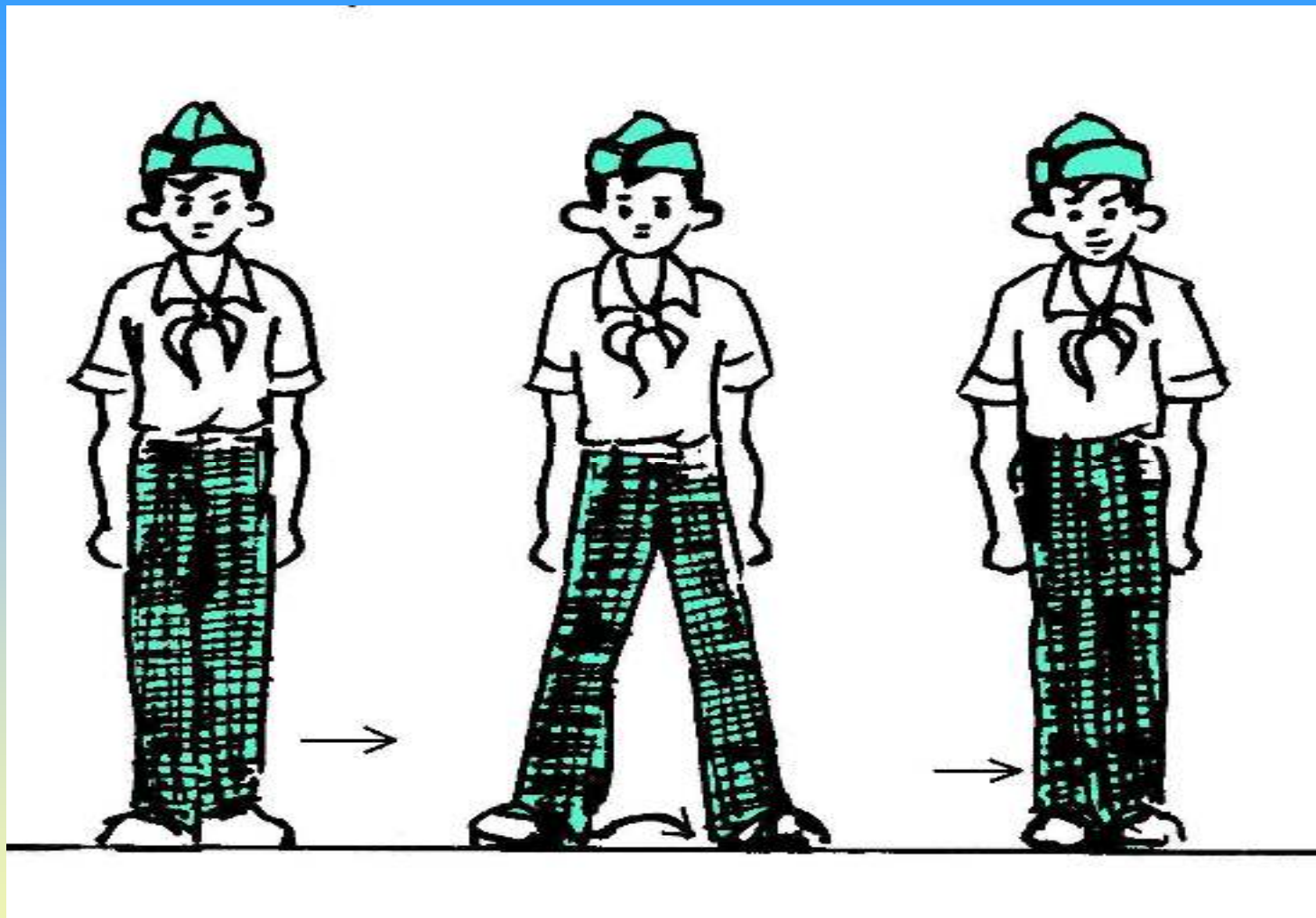
Tiến: Khi có khẩu lệnh “Tiến... bước – bước!”, sau động lệnh “bước”, người đứng thẳng, mắt nhìn thẳng, bắt đầu bằng chân trái bước lên trước liên tục theo số bước người chỉ huy hô, khoảng cách bước chân bằng một bàn chân, bước xong trở về tư thế nghiêm.

# LÙI



Lùi: Khi có khẩu lệnh “Lùi... bước – bước!”, sau động lệnh “bước”, người đứng thẳng, mắt nhìn thẳng, bắt đầu bằng chân trái bước liên tục về phía sau theo số bước người chỉ huy hô, khoảng cách bước chân bằng một bàn chân, bước xong trở về tư thế nghiêm.

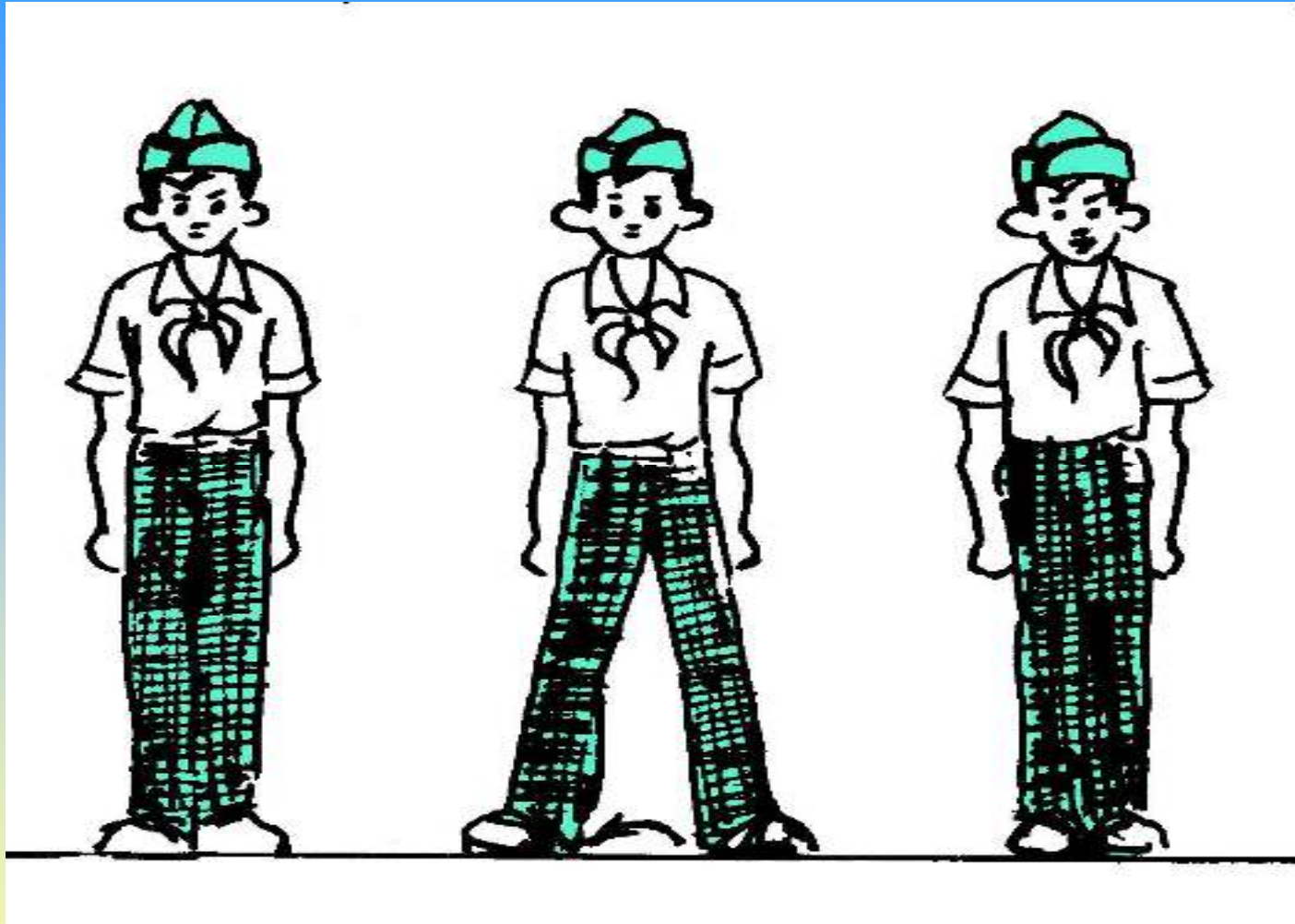
# BƯỚC SANG TRÁI



Bước sang trái: khi có khẩu lệnh “Sang trái... bước – bước!”, sau động lệnh “bước!”, người đứng thẳng, mắt nhìn thẳng, chân trái bước sang trái, chân phải bước theo (kiểu sâu đo), đến như vậy đến hết người chỉ huy hô. Mỗi bước rộng bằng vai, bước xong trở về tư thế nghiêm.

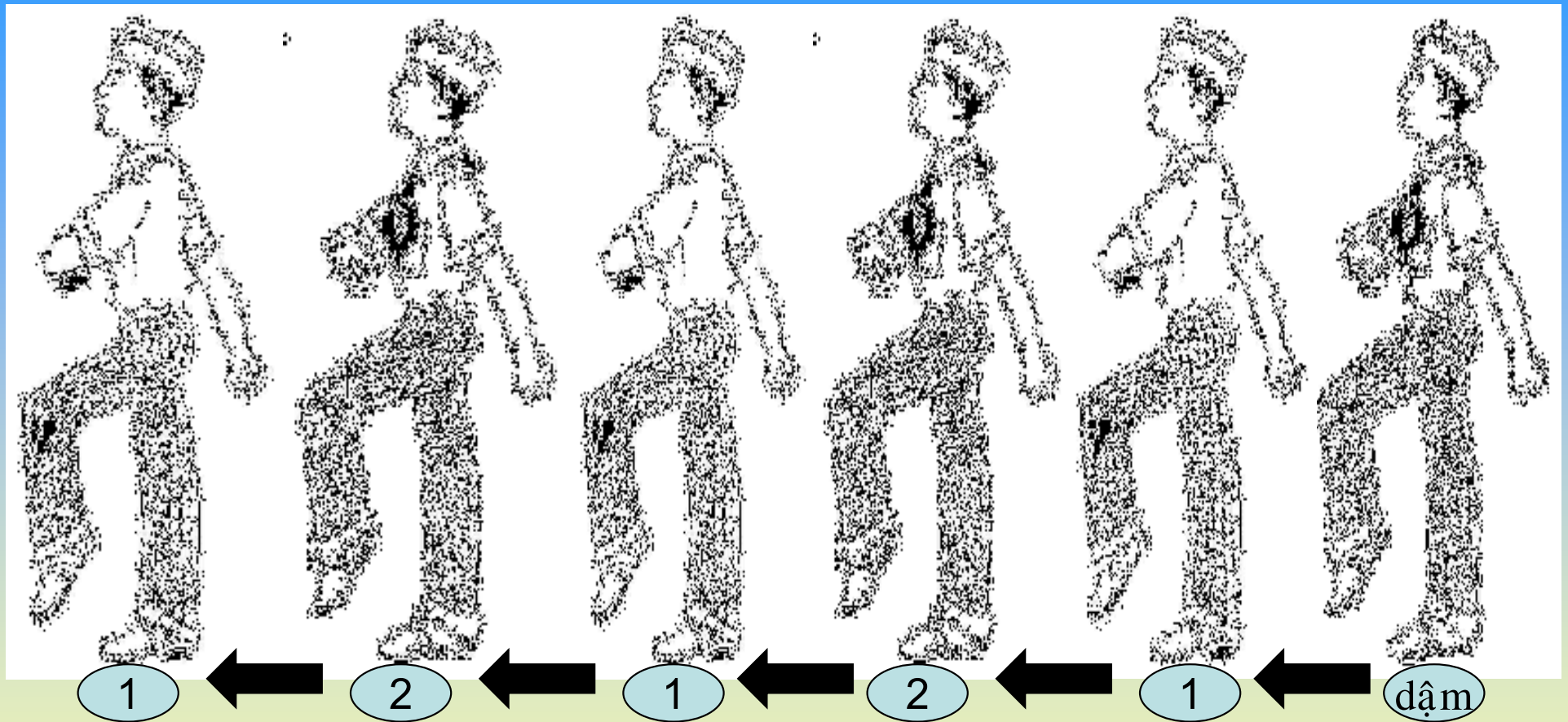


# BƯỚC SANG PHẢI



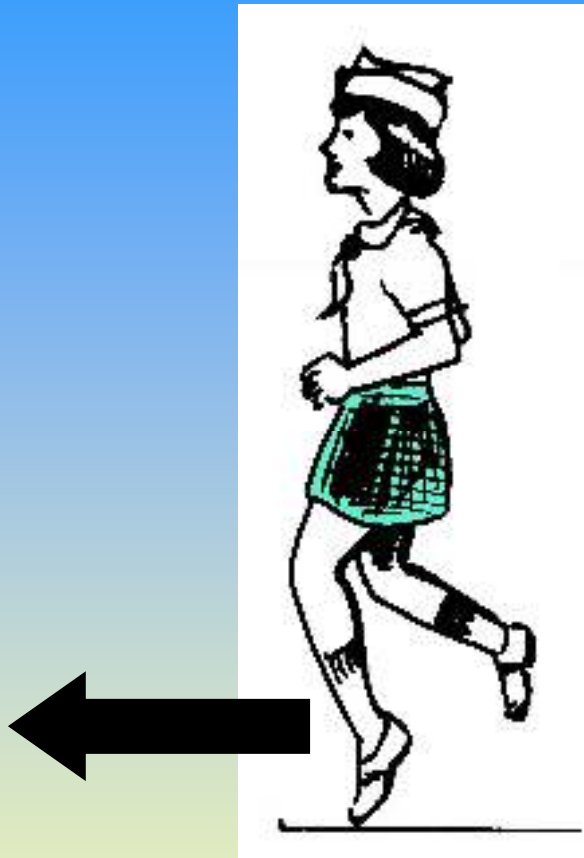
Bước sang phải: : khi có khẩu lệnh “Sang phải... bước – bước!”, sau động lệnh “bước!”, người đứng thẳng, mắt nhìn thẳng, chân trái bước sang trái, chân phải bước theo (kiểu sâu đo), đến như vậy đến hết người chỉ huy hô. Mỗi bước rộng bằng vai, bước xong trở về tư thế nghiêm.

# ĐI ĐỀU



Đi đều: khi có khẩu lệnh “Đi đều – bước!”, sau động lệnh “bước!”, bắt đầu bước bằng chân trái theo nhịp còi, trống hoặc lời hô. Tay phải đánh ra trước thắt lưng tay trái vung thẳng ra sau đưa dọc theo thân người, bàn tay nắm tự nhiên, bước đều đặn, người thẳng, mắt nhìn thẳng. Khi có lệnh “Đứng lại – đứng!”, động lệnh “Đứng!” rơi vào chân phải, chân trái bước thêm một bước, rồi đưa chân phải lên, trở về tư thế đứng nghiêm.

# CHẠY ĐỀU



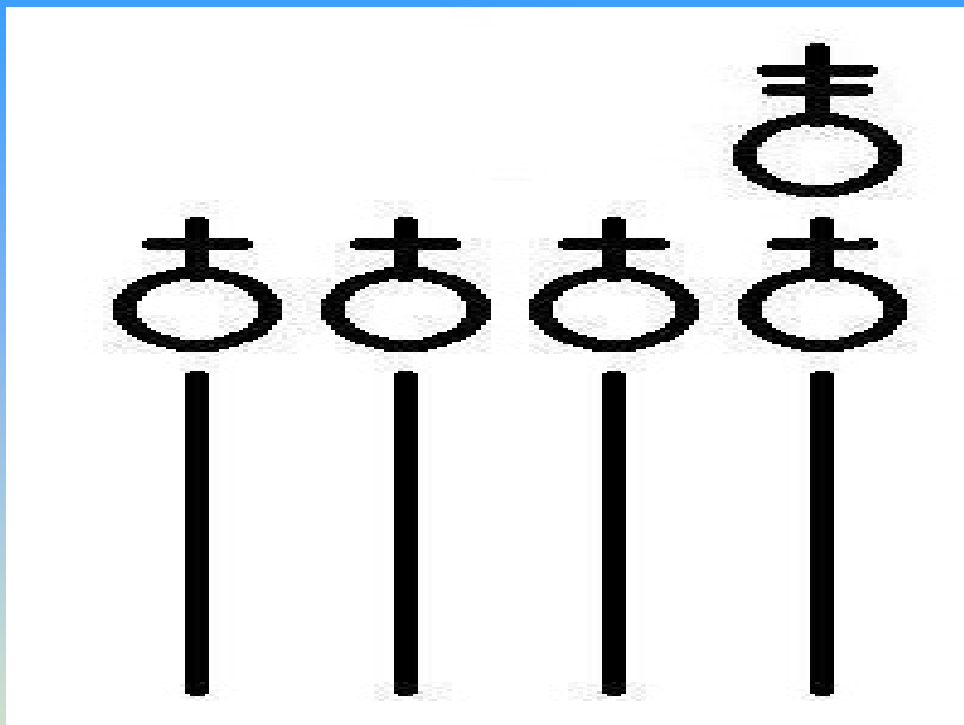
- Chạy đều: khi có khẩu lệnh “Chạy đều – chạy!”, sau động lệnh “chạy!”, bắt đầu chạy bằng chân trái theo nhịp cói hoặc lối hô, đầu gối không nhấc cao, không đá chân, hai cánh tay co tự nhiên, lòng bàn tay hướng vào thân người, bàn tay nắm, đánh nhẹ ở tư thế thoải mái và vung dọc theo hướng chạy, người hơi đổ về trước. Khi có lệnh “Đứng lại – đứng!” rơi vào chân phải, đội viên chạy theo ba bước nữa rồi kéo chân phải về tư thế nghiêm

**ĐỘI HÌNH - ĐỘI NGŨ**





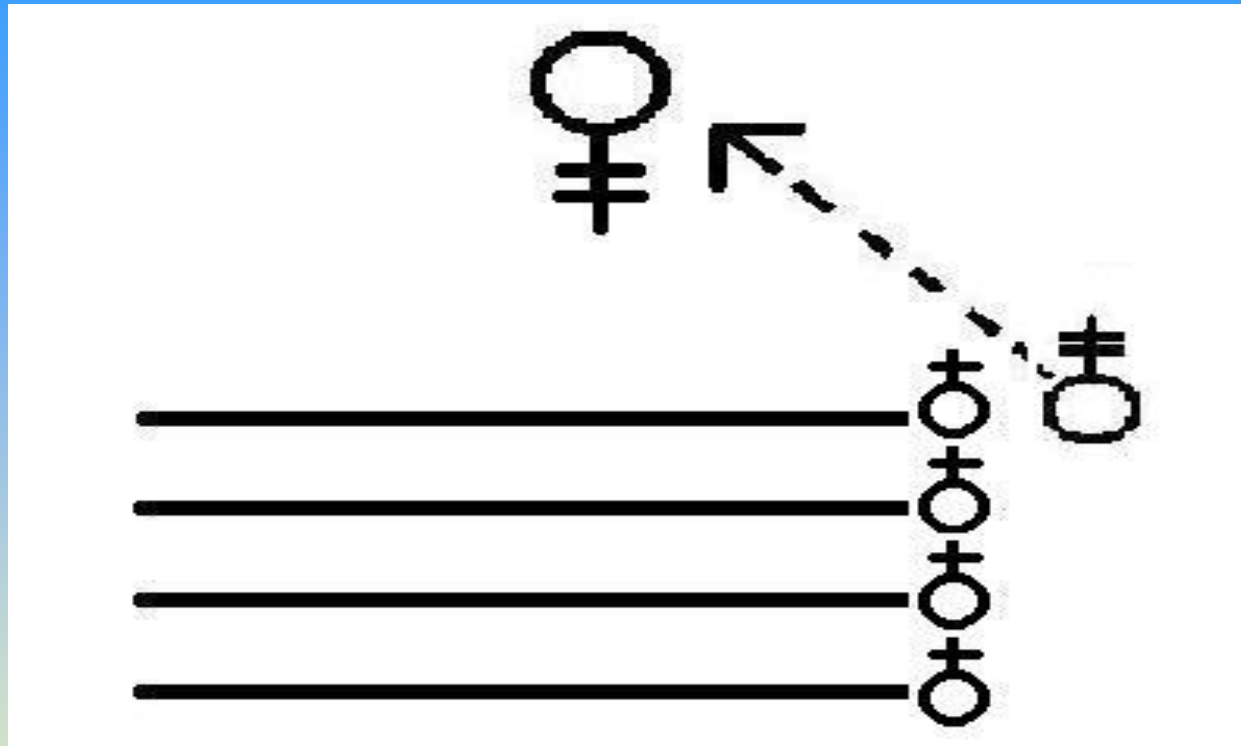
# HÀNG DỌC



Đội hình hàng dọc: **Đội hình hàng dọc** để tập hợp điểm số báo cáo, khi hành tiến hoặc tổ chức các hoạt động.

- Phân đội hàng dọc: phân đội trưởng đứng đầu, các đội viên thứ tự xếp hàng từ thấp đến cao, phân đội phó đứng cuối hàng.
- Chi đội hàng dọc: các phân đội xếp hàng dọc, phân đội 1 làm chuẩn, các phân đội khác (theo thứ tự) đứng bên trái phân đội 1 (chi đội là đơn vị cơ sở, không nên coi đây là đội hình phân đội hàng dọc chi đội hàng ngang).
- Liên đội hàng dọc: các chi đội xếp hàng dọc, trên cùng là chi đội 1, các chi đội theo thứ tự đứng sau chi đội đứng đầu (dùng khi diễu hành).

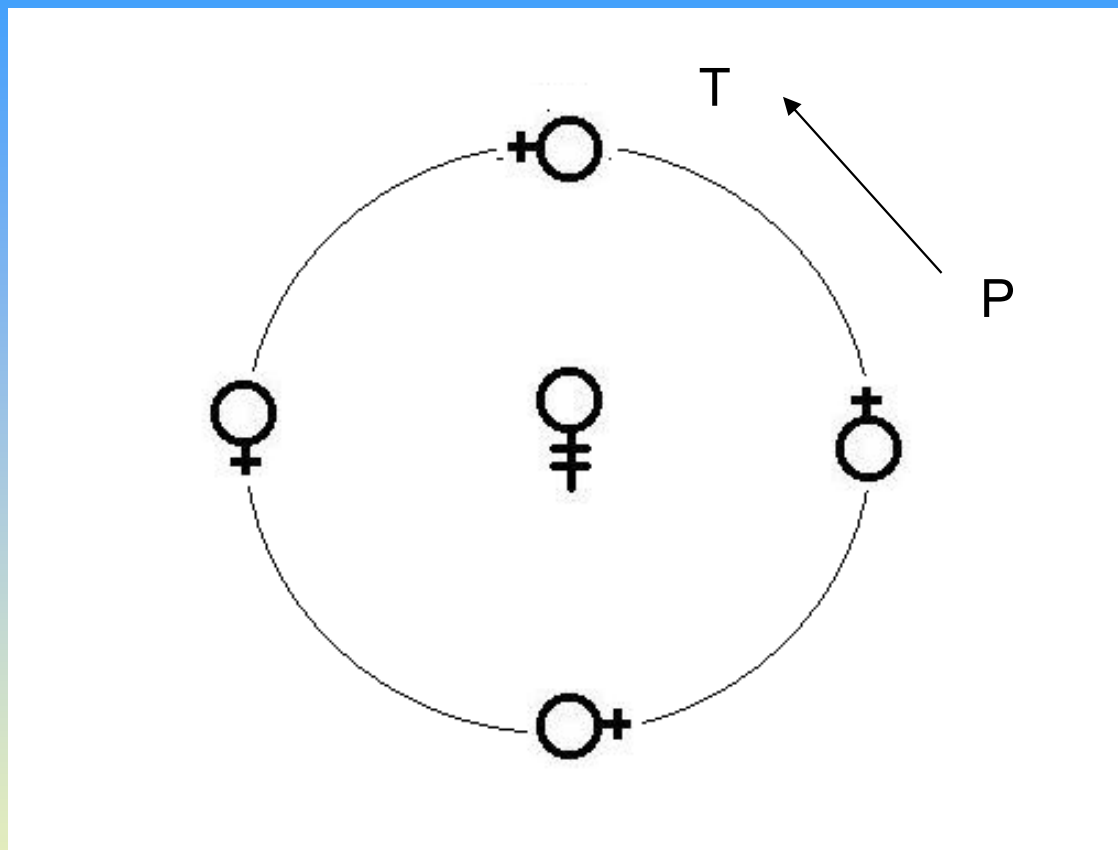
# HÀNG NGANG



Đội hình hàng ngang: **Đội hình hàng ngang được dùng khi tổ chức nghe nói chuyện, duyệt Đội, chào cờ, tập hợp báo cáo toàn liên đội.**

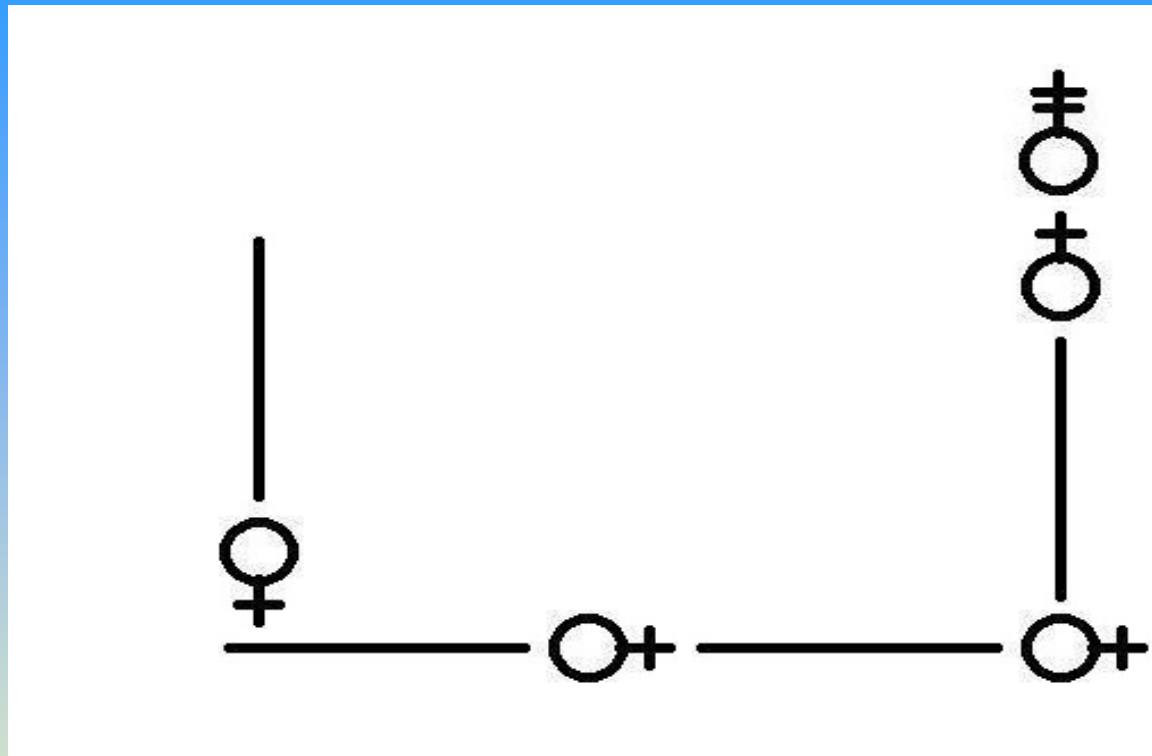
- **Phân đội hàng ngang:** phân đội trưởng đứng đầu, đội viên lần lượt đứng về phía trái phân đội trưởng từ thấp đến cao, phân đội phó đứng cuối hàng.
- **Chi đội hàng ngang:** phân đội 1 xếp hàng ngang trên cùng là chuẩn, các phân đội xếp hàng ngang theo thứ tự đứng sau phân đội 1.
- **Liên đội hàng ngang:** chi đội 1 xếp hàng dọc là chuẩn, các chi đội khác xếp hàng dọc lần lượt đứng về phía trái chi đội 1.

# VÒNG TRÒN



- **Đội hình vòng tròn:** được sử dụng khi tổ chức các hoạt động tập thể như: múa, hát tập thể, tổ chức trò chơi, lửa trại, sinh hoạt nội bộ ngoài trời. Khi có lệnh tập hợp các đội viên chạy đều tại chỗ, sau đó lần lượt chạy về vị trí tập hợp theo hướng ngược chiều kim đồng hồ, vừa chạy vừa điều chỉnh, khi chỉ huy bỏ tay xuống thì dừng lại và quay vào trong.

# CHỮ U



Đội hình chữ U: Đội hình chữ U được dùng khi tổ chức lễ chào cờ, lễ kết nạp đội viên và một số hoạt động ngoài trời.

- Chi đội tập hợp chữ U: phân đội 1 là một cạnh của chữ U, các phân đội giữa làm đáy, ( có thể một hàng ngang hay 2, 3, ... hàng ngang ), phân đội cuối làm cạnh kia của chữ U.
- Khi nghe lệnh tập hợp, các đội viên chạy tại chỗ, sau đó lần lượt chạy về vị trí theo điểm rút của phân đội, đến nơi thì đứng lại ( phân đội trưởng phân đội 1 chạm tay trái vào vai trái chi đội trưởng ), quay vào trong chữ U, về tư thế nghiêm.

# NGHI LỄ ĐỘI



# CẦM CỜ



## Cầm cờ:

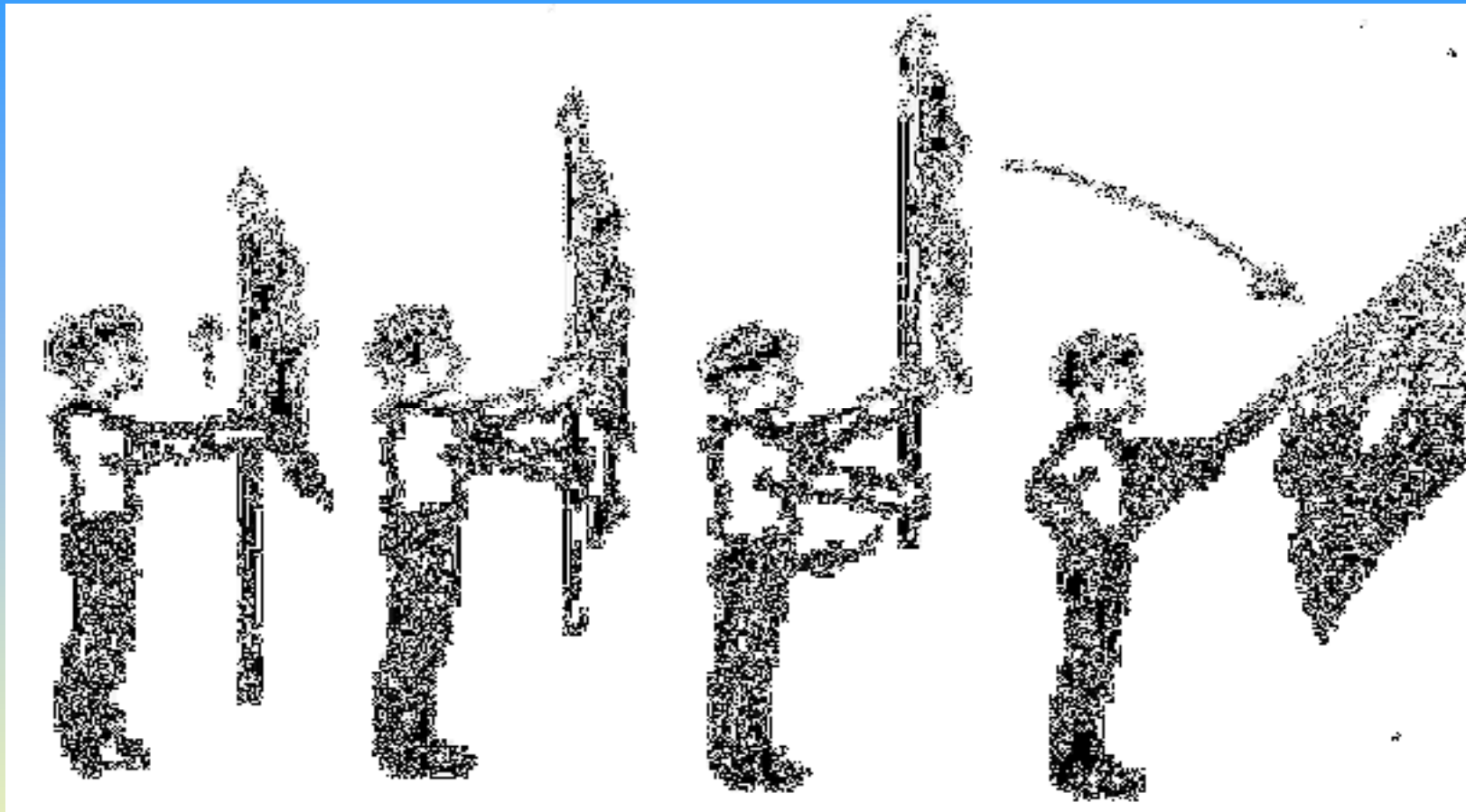
Bàn tay phải nắm cán cờ cao ngang thắt lưng, đốc cán cờ đặt trên mặt đất, sát ngón út bàn chân phải.

Cầm cờ ở tư thế nghiêm: khi có lệnh “Nghiêm”, kéo cán cờ áp sát vào thân mình, người ở tư thế nghiêm.

Cầm cờ ở tư thế nghỉ: khi nghe khẩu lệnh “Nghỉ”, chân trái chùng và ngả cờ ra phía trước.



# GIƯỜNG CỜ



Giường cờ: được thực hiện khi chào cờ, lễ duyệt Đội, diễu hành và đón đại biểu.

Động tác tư thế giường cờ:

- Từ tư thế cầm cờ nghiêm chuyển sang giường cờ: tay phải cầm cờ giường lên trước mặt, tay thẳng và vuông góc với thân người, cán cờ dựng thẳng đứng. Tay trái nắm cán cờ dưới bàn tay phải khoảng 20 cm – 30 cm, tay phải di chuyển xuống nằm sát đốc cán cờ, kéo sát

# VÁC CỜ



Vác cờ: được sử dụng khi diễu hành, khi đưa cờ vào làm lễ chào cờ, lễ duyệt Đội, lễ đón đại biểu,...

Động tác, tư thế vác cờ: từ tư thế cầm cờ nghiêm tay phải cầm cờ giương lên trước mặt, tay thẳng và vuông góc với thân người, cán cờ dựng thẳng đứng. Tay trái nắm cán cờ dưới bàn tay phải khoảng 20 cm – 30 cm, tay phải di chuyển xuống nắm sát đốc cán cờ, đưa thẳng ra phía trước nghiêm với mặt đất góc khoảng  $45^0$ , tay trái kéo cán cờ

The emblem of the Ho Chi Minh Youth League is a circular red shield with a yellow border. Inside the shield is a yellow five-pointed star with a green checkmark superimposed on it. Below the star are three green leaves. At the bottom of the shield is a green banner with the word 'SẴN SÀNG' in yellow capital letters. The background of the image consists of vertical green stripes.

# NGHI LỄ CHÀO CỜ CỦA ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

SẴN SÀNG

# NGHI LỄ CHÀO CỜ TRONG ĐỘI HÌNH CHỮ U.

- Chi đội trưởng hô: “**Đội cờ, đội trống vào vị trí!**” (đội cờ đứng ở phân đội 1)
- Đội trống di chuyển vào vị trí (đi từ phân đội 4 vào) và đánh bài “**HÀNH TIẾN**”
- Đội cờ đi vào trên nền nhạc HÀNH TIẾN



# NGHI LỄ CHÀO CỜ TRONG ĐỘI HÌNH CHỮ U.

- Đội cờ vào vị trí xong. Chỉ đội trưởng hô: “**NGHIÊM!**”
- Đội kèn thổi bài “**KÈN HIỆU**”



# NGHI LỄ CHÀO CỜ TRONG ĐỘI HÌNH CHỮ U.

- Chi đội trưởng hô: “Chào cờ – Chào!”
- Đội cờ giương cờ, đội trống đánh bài “CHÀO CỜ”





# NGHI LỄ CHÀO CỜ TRONG ĐỘI HÌNH CHỮ U.

- Chi đội trưởng hô: “Quốc ca”
- Đội trống, đội kèn đánh bài Quốc ca. Cả chi đội hát theo



# NGHI LỄ CHÀO CỜ TRONG ĐỘI HÌNH CHỮ U.

- Chi đội trưởng hô: “**Đội ca**”
- Đội trống, đội kèn đánh bài **Đội ca**. Cả chi đội hát theo



# NGHI LỄ CHÀO CỜ TRONG ĐỘI HÌNH CHỮ U.

## Hô đáp khẩu hiệu:

Sau khi chào cờ, hát xong Quốc ca, Đội ca, phụ trách liên đội trưởng hoặc chỉ đội trưởng (nếu cấp trưởng vắng thì cấp phó hoặc uỷ viên Ban chỉ huy thay thế) bước ra giữa đội hình hô khẩu hiệu Đội:

**“Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại  
- Sẵn sàng!”**

Toàn đơn vị hô đáp lại: “Sẵn sàng!”. **Khi hô không giơ tay**

# NGHI LỄ CHÀO CỜ TRONG ĐỘI HÌNH CHỮ U.

Sau khi hô đáp khẩu hiệu Đội xong, đội cờ chuyển sang tư thế vác cờ. Chỉ đội trưởng hô:

- *Đội cờ, đội trống về vị trí.*

Đội trống đánh bài HÀNH TIẾN, đội cờ di chuyển ra khỏi đội hình chữ U (đi về hướng phân đội 4)





# TRÓNG VÀ KÈN ĐỘI

# CÁC BÀI QUY ĐỊNH

- Chào cờ
- Hành tiến
- Chào mừng trung ương
- Quốc ca – Văn cao
- Đội ca – Phong Nhã
- Các bài trống nhạc thường dùng:

Lên đàn - Lưu Hữu Phước

Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng - Phạm Tuyên

Trái đất này là của chúng mình - Định Hải – Trương Quang Lục

Hành khúc Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh – Phong Nhã

Chào mừng kèn (bài 1, 2, 3)

Trống hội

Hành tiến Pháp